



## **THÔNG TIN TÓM TẮT**

### **CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ AN GIANG**

*(Giấy chứng nhận ĐKDN số 1600111049 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang cấp ngày 07 tháng 12 năm 2007; đăng ký thay đổi lần thứ 8, ngày 07 tháng 06 năm 2017)*

### **ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU**

### **TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

- **Địa chỉ:** Số 839 Trần Hưng Đạo, Tò 13, Khóm Bình Thới 1, Phường Bình Khánh, Thành phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang
- **Điện thoại:** 0296.3852969
- **Fax:** 0296.3853052
- **Website:** [www.cokhiangiang.com.vn](http://www.cokhiangiang.com.vn)
- **Phụ trách CBTT:** Ông Trần Văn Thái

**Chức vụ:** Phó Giám đốc

**Số điện thoại:** 0296.3952490

**Fax:** 0296.3853052

## MỤC LỤC

<b>I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG</b> .....	<b>4</b>
<b>1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển</b> .....	<b>4</b>
1.1. Thông tin chung về công ty .....	4
1.2. Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty.....	4
1.3. Chứng khoán đăng ký giao dịch .....	6
1.4. Quá trình hình thành và phát triển.....	6
1.5. Quá trình tăng vốn .....	7
1.6. Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty .....	8
<b>2. Danh sách cổ đông</b> .....	<b>19</b>
2.1. Cơ cấu cổ đông .....	19
2.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn điều lệ Công ty .....	20
2.3. Danh sách cổ đông sáng lập.....	20
<b>3. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng</b> .....	<b>20</b>
<b>4. Hoạt động kinh doanh</b> .....	<b>21</b>
4.1. Sản phẩm dịch vụ chính.....	21
4.2. Doanh thu về bán hàng và cung cấp dịch vụ qua các năm .....	21
4.3. Chi phí .....	22
4.4. Tình hình nghiên cứu, phát triển sản phẩm, dịch vụ mới .....	23
4.5. Quy trình kiểm tra chất lượng.....	23
4.6. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án: .....	24
<b>5. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh hai năm gần nhất</b> .....	<b>25</b>
5.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2016 và 2017.....	25
5.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2017 .....	26
<b>6. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành</b> .....	<b>27</b>
6.1. Vị thế doanh nghiệp trong ngành.....	27

6.2. Triển vọng phát triển ngành.....	28
<b>7. Chính sách đối với người lao động.....</b>	<b>28</b>
7.1. Số lượng người lao động (Tại thời điểm 09/04/2018).....	28
7.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp.....	29
<b>8. Chính sách cổ tức.....</b>	<b>29</b>
<b>9. Tình hình hoạt động tài chính .....</b>	<b>30</b>
9.1. Các chỉ tiêu cơ bản.....	30
9.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	32
<b>10. Tài sản.....</b>	<b>33</b>
<b>11. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo.....</b>	<b>34</b>
<b>12. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất...)</b> .....	<b>35</b>
<b>13. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.....</b>	<b>35</b>
<b>14. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty.....</b>	<b>36</b>
<b>II. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....</b>	<b>36</b>
1. Hội đồng quản trị.....	36
2. Ban Kiểm soát .....	43
3. Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý .....	47
4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty .....	48
<b>III. PHỤ LỤC.....</b>	<b>50</b>

**I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG****1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển****1.1. Thông tin chung về công ty**

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ AN GIANG
- Tên giao dịch quốc tế: AN GIANG MECHANICAL JOINT STOCK COMPANY
- Địa chỉ: Số 839 Trần Hưng Đạo, Tổ 13, Khóm Bình Thới 1, Phường Bình Khánh, Thành phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang
- Số điện thoại: 0296.3852969
- Số Fax: 0296.3853052
- Website: [www.cokhiangiang.com.vn](http://www.cokhiangiang.com.vn)
- Logo doanh nghiệp:



- Vốn điều lệ đăng ký: 32.864.040.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 32.864.040.000 đồng
- Ngày trở thành công ty đại chúng: 29/01/2018
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Chí Thành - Chức vụ: Giám đốc
- Giấy CNDKKD số: 1600111049 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh An Giang cấp lần đầu ngày 07/12/2007, cấp thay đổi lần thứ 08 ngày 07/06/2017.

**1.2. Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty**

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu - Chi tiết: Sản xuất các loại sản phẩm từ kim loại	2599 (Chính)
2	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét - Chi tiết: Khai thác đá và khai thác mỏ đá	0810
3	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao. - Chi tiết: Sản xuất tấm bê tông đúc sẵn, ống, cột bê tông, cọc bê tông cốt thép - Chi tiết: Dầm cầu liên hợp bê tông cốt thép.	2395

	- Chi tiết: Sản xuất gạch không nung.	
4	Đúc sắt, thép Chi tiết: Đúc kim loại, á kim	2431
5	Sản xuất máy chuyên dụng khác. Chi tiết: Sản xuất máy móc thiết bị	2829
6	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện Chi tiết: Sản xuất máy móc thiết bị điện	2710
7	Sản xuất phương tiện và thiết bị vận tải khác chưa được phân vào đâu - Chi tiết: Sản xuất xe có động cơ, rơmoóc - Chi tiết: Sản xuất phương tiện vận tải khác - Chi tiết: Thay đổi kết cấu máy và hệ thống truyền lực của xe có động cơ	3099
8	Tái chế phế liệu Chi tiết: Tái chế phế liệu, phế thải kim loại	3830
9	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác. Chi tiết: Xây dựng công trình kỹ thuật. Chi tiết: Xây dựng kết cấu công trình	4390
10	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt trang thiết bị cho các công trình xây dựng	4329
11	Hoạt động thiết kế chuyên dụng - Chi tiết: Thiết kế công trình kết cấu thép - Chi tiết: Thiết kế các hệ thống kỹ thuật liên quan đến công trình - Chi tiết: Các dịch vụ thiết kế công nghiệp, máy móc, xe cộ - Chi tiết: Dịch vụ thiết kế phương tiện vận tải thủy	7410
12	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác. Chi tiết: Bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ	4520
13	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm. Chi tiết: Mua bán thiết bị văn phòng (máy tính, phần mềm máy tính, thiết bị ngoại vi như: máy in, photocopy, kết sắt, vật tư ngành in)	4651
14	Bán buôn kim loại và quặng kim loại. Chi tiết: Mua bán sắt thép, ống thép, kim loại màu (mua bán kết cấu thép, thép phối, thép xây dựng, ống kim loại, tôn và thép lá, dây kim loại, khung nhôm, khung đồng)	4662
15	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác.	4513

	Chi tiết: Mua bán xe ô tô các loại	
16	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác. Chi tiết: Mua bán phụ tùng các loại xe máy, mô tô và ô tô	4530
17	Sản xuất mô tô, xe máy Chi tiết: Sản xuất, lắp ráp và kinh doanh xe mô tô điện, xe đạp điện các loại	3091
18	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Mua bán nhớt, mỡ bôi trơn	4661
19	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Khai thác nước khoáng	0899
20	Đóng tàu và cầu kiện nổi Chi tiết: Đóng mới và sửa chữa sà lan	3011
21	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông: cầu, đường, cống	4210

### 1.3. Chứng khoán đăng ký giao dịch

- **Loại chứng khoán:** Cổ phiếu phổ thông
- **Mệnh giá:** 10.000 đồng
- **Mã chứng khoán:** CKA
- **Tổng số chứng khoán đăng ký giao dịch:** 3.286.404 cổ phiếu
- **Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của Công ty:** Không có
- **Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:** Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân thủ theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP và Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 19/08/2015 của Bộ tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.
- Tại thời điểm ngày 05/4/2018, số lượng cổ phần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0 cổ phần – tương ứng 0%.

### 1.4. Quá trình hình thành và phát triển

- Tiền thân của Công ty cổ phần Cơ Khí An Giang ngày nay là Xí Nghiệp Cơ Khí tỉnh.
- Ngày 04/09/1976, Xí Nghiệp Cơ Khí tỉnh được thành lập theo quyết định số 117/QB của Ủy Ban Nhân Dân tỉnh An Giang, với cơ sở vật chất và trang thiết bị ban đầu gồm toàn bộ tài sản của Trường Kỹ thuật tỉnh An Giang do chế độ Sài Gòn cũ xây dựng và trang bị từ năm 1966 để lại.

- Ngày 21/11/1992, Xí Nghiệp Cơ Khí An Giang được thành lập lại theo Nghị định số 388/HĐ.BT của Hội Đồng Bộ Trưởng trên cơ sở sáp nhập các Xí Nghiệp Cơ Khí Huyện và Thị xã vào để hình thành nên Xí Nghiệp Cơ Khí An Giang.
- Ngày 20/04/1999, Xí Nghiệp Cơ Khí An Giang được đổi tên thành Công ty Cơ Khí An Giang theo quyết định số 764/QĐ.UB của Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh An Giang và tiếp tục hoạt động cho đến ngày hôm nay.
- Ngày 08/03/2007, UBND tỉnh An Giang có quyết định số 684/QĐ.UBND về việc phê duyệt phương án chuyển Công ty Cơ Khí An Giang thành Công ty Cổ Phần.
- Ngày 29/05/2007, UBND tỉnh An Giang có quyết định số 1418/QĐ-UBND về việc chuyển giao Công ty Cơ Khí An Giang về làm thành viên Tổng Công ty Máy động Lực và Máy nông nghiệp.
- Ngày 29/05/2007, Hội đồng quản trị Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp có QĐ số 17/MĐL-NN/QĐ-HĐQT về việc tiếp nhận Công ty Cơ Khí An Giang về làm thành viên Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp.
- Ngày 10/11/2007, tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thành lập.
- Ngày 07/12/2007, Công ty Cơ Khí An Giang được chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Cơ Khí An Giang theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5203000080 do Sở KH&ĐT tỉnh An Giang cấp, đăng ký lần đầu ngày 07/12/2007 với vốn điều lệ 19.427.170.000 đồng; cấp thay đổi lần thứ 08 ngày 07/06/2017 với vốn điều lệ 32.864.040.000 đồng.
- Ngày 29/01/2018, Công ty trở thành công ty đại chúng theo công văn số 724/UBCK-GSĐC của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
- Ngày 12/6/2018, Công ty được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký Chứng khoán số 42/2018/GCNCP-VSD, với tổng số lượng cổ phiếu đăng ký là 3.286.404 cổ phiếu.

### 1.5. Quá trình tăng vốn

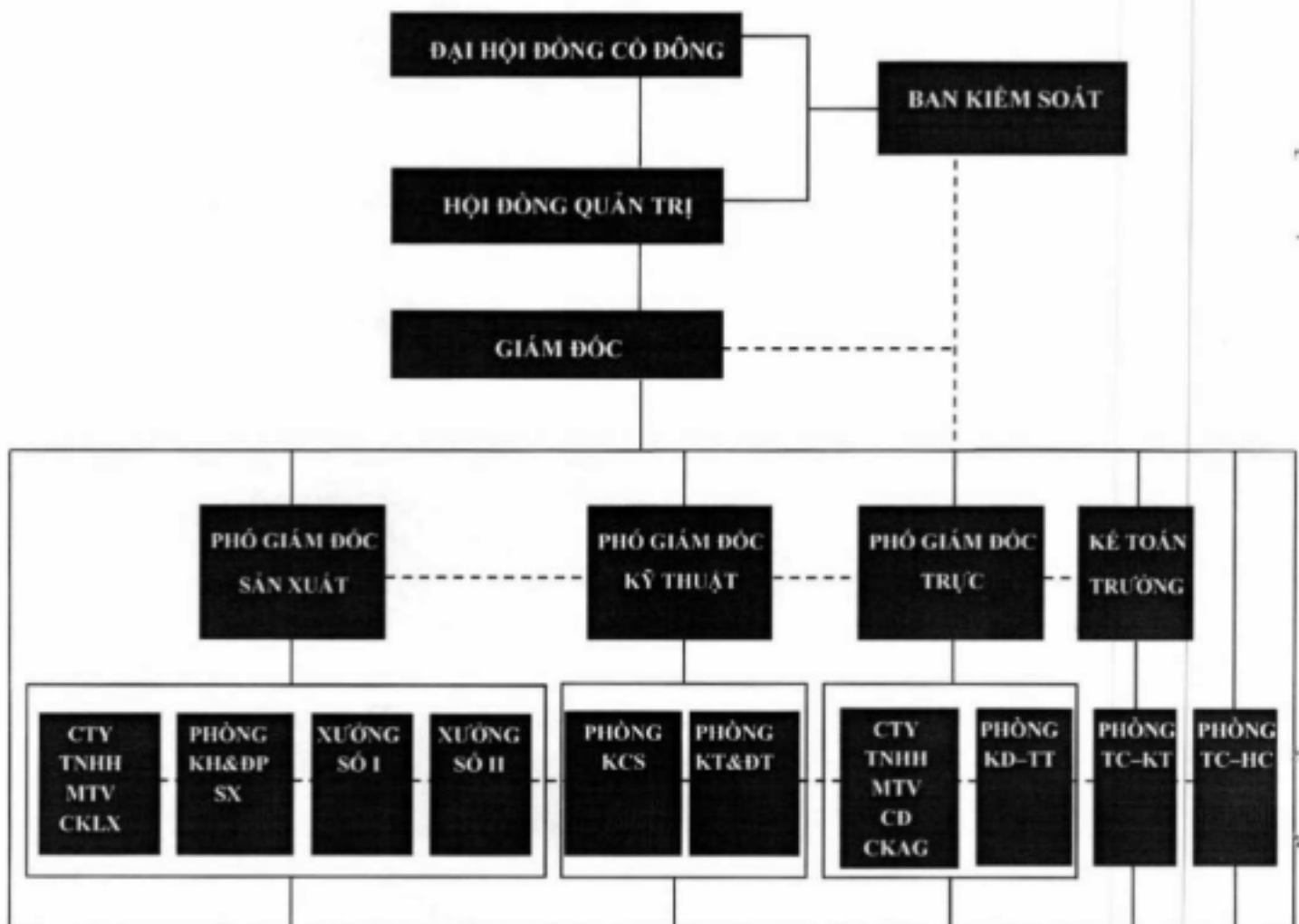
Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn điều lệ thực góp tăng thêm (tỷ đồng)	Vốn điều lệ thực góp sau phát hành (tỷ đồng)	Hình thức phát hành	Căn cứ pháp lý
1	12/05/2010	9,15	28,58	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 Công ty cổ phần Cơ khí An Giang. - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 03 ngày 16/7/2010
2	02/06/2013	4,27	32,86	Trả cổ tức	- Nghị quyết Đại hội đồng cổ

				bảng cổ phiếu	đồng thường niên năm 2013 Công ty cổ phần Cơ khí An Giang.  - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 4 ngày 09/7/2013
--	--	--	--	---------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

Nguồn: CTCP Cơ khí An Giang

Ngày 19/3/2018, Ủy ban chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) ra công văn số 1573/UBCK-TT có ý kiến về việc Công ty cổ phần Cơ khí An Giang chậm nộp hồ sơ đăng ký công ty đại chúng. Phức đáp ý kiến của UBCKNN, Công ty đã gửi công văn giải trình về việc chậm nộp hồ sơ vì tại thời điểm Công ty đủ điều kiện là công ty đại chúng (ngày 07/12/2007), việc bàn giao, quyết toán phần vốn góp của Nhà nước tại Công ty chưa hoàn thành và công ty đã có giải trình việc này bằng công văn ngày 20/10/2010 với UBCKNN nhưng không được trả lời tại thời điểm đó. Hiện, Công ty đang nỗ lực làm việc với UBCKNN để có thống nhất cuối cùng về vụ việc này.

#### 1.6. Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty



Nguồn: CTCP Cơ khí An Giang



**Ghi chú:**

\_\_\_\_\_ Chỉ đạo trực tiếp

----- Quan hệ tác nghiệp

**Đại hội đồng cổ đông:** Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết hoặc đại diện được cổ đông ủy quyền, Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông quyết định những vấn đề được luật pháp và Điều lệ Công ty quy định:

- Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm;
- Báo cáo của Ban kiểm soát;
- Báo cáo của Hội đồng quản trị;
- Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty;
- Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;
- Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;
- Bầu, bãi, miễn nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành;
- Và các quyền khác được quy định tại Điều lệ công ty.

**Hội đồng quản trị:** Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty, trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị Công ty được Đại hội đồng cổ đông bầu ra với nhiệm kỳ là không quá 03 năm phù hợp với quy định Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị có các quyền hạn sau:

- Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty;
- Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;
- Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc điều hành hay cán bộ quản lý hoặc người đại diện của Công ty khi Hội đồng quản trị cho rằng đó là vì lợi ích tối cao của Công ty. Việc bãi nhiệm nói trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có);
- Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời; tổ chức việc chi trả cổ tức;
- Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;
- Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi;
- Và các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

**Ban kiểm soát:** Là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Vai trò của Ban kiểm soát là đảm bảo báo cáo quyền lợi của cổ đông và giám sát các hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát Công ty có ba (03) thành viên được Đại hội đồng cổ đông bầu ra với

nhiệm kỳ là không quá 03 năm và Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế, hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty. Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền hạn và trách nhiệm sau:

- Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề liên quan đến sự rút lui hay bãi nhiệm của Công ty kiểm toán độc lập;
- Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi đệ trình Hội đồng quản trị;
- Xem xét báo cáo của Công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng quản trị chấp thuận.

#### **Giám đốc**

##### **- Trách nhiệm:**

- Giám đốc xây dựng, tổ chức thực hiện Hệ thống quản lý chất lượng và đảm bảo cải tiến thường xuyên hiệu lực của hệ thống bằng cách:
  - Truyền đạt cho CB, NV và người lao động toàn Công ty về tầm quan trọng của việc đáp ứng yêu cầu của khách hàng cũng như các yêu cầu của pháp luật và định chế.
  - Thiết lập chính sách chất lượng của Công ty.
  - Đảm bảo việc thiết lập các mục tiêu chất lượng.
  - Tiến hành việc xem xét của lãnh đạo.
- Xây dựng phương án SXKD, hoạch định chiến lược phát triển Công ty và tổ chức thực hiện.
- Quyết định cao nhất về tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại dưới 50% hoặc mua bán tài sản dưới 30% tổng giá trị tài sản của công ty theo sổ sách kế toán tại thời điểm gần nhất, nếu lớn hơn phải xin ý kiến của HĐQT.
- Tổ chức thực hiện quyết định của HĐQT và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Quyết định lương, phụ cấp (nếu có) thưởng, phạt và các chế độ phúc lợi đối với người lao động, kể cả cán bộ quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Giám đốc.
- Xây dựng chiến lược phát triển, kế hoạch, chương trình hành động và các phương án bảo vệ, cạnh tranh, khai thác nguồn lực của công ty, các phương án huy động vốn.
- Chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước và lập phương án phân phối, sử dụng lợi nhuận còn lại của Công ty để đệ trình HĐQT.
- Có trách nhiệm chỉ đạo xây dựng, bổ sung các quy chế của Công ty nhằm đảm bảo công tác quản lý và điều hành hoạt động của Công ty có hiệu quả.
- Tổ chức, điều hành và phối hợp kiểm tra các hoạt động của Công ty theo phương hướng và kế hoạch của HĐQT đề ra. Đề xuất với HĐQT cách giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài kế hoạch, chương trình.
- Chuẩn bị đầy đủ các báo cáo theo chương trình nghị sự Đại hội đồng cổ đông theo kế hoạch của Hội đồng quản trị.
- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn khác do HĐQT ủy nhiệm.

**- Quyền hạn**

- Phân công, điều động, chỉ đạo trực tiếp đến tất cả CB, NV và người lao động trong Công ty nhằm mục tiêu thực hiện tốt nhiệm vụ SXKD đã được HĐQT giao cũng như của Công ty đề ra.
- Quyết định các giải pháp thúc đẩy sự phát triển Công ty theo đúng chiến lược đã được hoạch định.
- Phê duyệt, áp dụng các chính sách chế độ, quy định, nội quy, quy chế hoạt động của Công ty và yêu cầu mọi thành viên trong Công ty phải có trách nhiệm thực hiện đầy đủ.
- Bổ nhiệm, bãi nhiệm, cách chức đối với các chức danh quản lý trong công ty thuộc thẩm quyền trừ các chức danh do HĐQT bổ nhiệm.
- Quyết định áp dụng các biện pháp vượt thẩm quyền của mình trong trường hợp khẩn cấp chính đáng và chịu trách nhiệm về những quyết định đó, nhưng phải báo cáo ngay cho HĐQT để có quyết định tiếp.
- Được quyền từ chối thi hành và báo lưu ý kiến đối với các quyết định của HĐQT nếu thấy trái pháp luật, trái qui định của Nhà nước và báo cáo giải trình ngay với HĐQT bằng văn bản.
- Đề nghị HĐQT triệu tập cuộc họp bất thường để giải quyết những vấn đề vượt quá quyền hạn Giám đốc hoặc những biến động lớn trong Công ty.
- Đề đạt ý kiến và trình Hội đồng Quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Phó Giám đốc, Kế toán trưởng; tư vấn cho HĐQT quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động của họ. Phân công và ủy nhiệm Phó Giám đốc và Kế toán trưởng phụ trách từng lĩnh vực hoạt động.
- Quyết định tuyển dụng lao động, ký hoặc chấm dứt hợp đồng lao động, sa thải, kỷ luật, khen thưởng người lao động theo Bộ luật lao động, hợp đồng lao động, nội quy và quy chế hoạt động của Công ty.
- Trực tiếp chỉ đạo phòng tài chính – kế toán, phòng tổ chức – hành chính.

**Phó Giám đốc Trực****- Trách nhiệm**

- Chịu trách nhiệm trực tiếp trước Giám đốc Công ty về việc thực hiện nhiệm vụ đã được phân công.
- Thay mặt Giám đốc làm việc và thỏa thuận với đối tác trong việc ký kết hợp đồng kinh tế.
- Được ủy quyền điều hành Công ty khi Giám đốc đi công tác xa nhiều ngày.
- Cùng với Giám đốc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh và chiến lược phát triển Công ty.
- Đề xuất với Giám đốc xử lý các vấn đề có liên quan đến nhiệm vụ được phân công khi vượt thẩm quyền và các vấn đề khác có liên quan đến hoạt động của Công ty.
- Cùng với Giám đốc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh và chiến lược phát triển Công ty.

**- Quyền hạn**

- Trực tiếp chỉ đạo các hoạt động trong lĩnh vực Kinh doanh, Thị trường của Công ty.
- Phân tích nguyên nhân mọi sự không phù hợp trong Công ty và đề xuất hành động khắc phục phòng ngừa cải tiến.
- Phân tích, trao đổi với Lãnh đạo Phòng Kinh doanh và Thị trường trong việc sắp xếp, điều động, phân công công việc của phòng để thực hiện tốt kế hoạch kinh doanh và thị trường đã được Giám đốc duyệt.
- Thực thi trách nhiệm, quyền hạn Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty THHH MTV Cầu đường Cơ khí An Giang.

### **Phó Giám đốc sản xuất**

#### **- Trách nhiệm**

- Chịu trách nhiệm trực tiếp trước Giám đốc Công ty về việc thực hiện nhiệm vụ đã được phân công.
- Thực thi trách nhiệm, quyền hạn của Chủ tịch Công ty THHH MTV Cơ khí Long Xuyên.
- Lập kế hoạch; giám sát, điều phối và xử lý công việc phát sinh trong quá trình sản xuất của Công ty.
- Điều hành các cuộc họp sản xuất hàng tuần.
- Cùng với Giám đốc xây dựng Kế hoạch sản xuất kinh doanh và chiến lược phát triển Công ty.
- Thay mặt Giám đốc làm việc và thỏa thuận với đối tác trong việc ký kết Hợp đồng kinh tế.
- Đề xuất với Giám đốc xử lý các vấn đề có liên quan đến nhiệm vụ được phân công khi vượt thẩm quyền và các vấn đề khác có liên quan đến hoạt động của Công ty.

#### **- Quyền hạn**

- Chỉ đạo và kiểm soát mọi hoạt động sản xuất của Công ty.
- Trực tiếp chỉ đạo hoạt động của phòng Kế hoạch & Điều phối Sản xuất, Xưởng số I và Xưởng số II.
- Yêu cầu Giám đốc cung cấp nguồn lực để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ được phân công.
- Quyết định đình chỉ hoạt động của các xưởng hoặc của tổ sản xuất khi thấy có nguy cơ xảy ra tai nạn lao động hoặc sai quy trình công nghệ, làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm. Sau đó báo cáo ngay với Giám đốc để tiếp tục giải quyết.

### **Phó Giám đốc Kỹ thuật**

#### **- Trách nhiệm:**

- Chịu trách nhiệm trực tiếp trước Giám đốc Công ty về việc thực hiện nhiệm vụ đã được phân công.
- Thay mặt Giám đốc làm việc và thỏa thuận với đối tác trong việc ký kết Hợp đồng kinh tế.
- Cùng với Giám đốc xây dựng kế hoạch SX-KD và chiến lược phát triển Công ty.

- Đề xuất với Giám đốc xử lý các vấn đề có liên quan đến nhiệm vụ được phân công khi vượt thẩm quyền và các vấn đề khác có liên quan đến hoạt động của Công ty.
- **Quyền hạn:**
  - Quyết định đình chỉ thi công, tạm ngừng sản xuất khi xét thấy không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và mất an toàn. Sau đó báo ngay với Giám đốc để tiếp tục giải quyết.
  - Phân tích nguyên nhân mọi sự không phù hợp trong Công ty và đề xuất hành động khắc phục phòng ngừa cải tiến.
  - Yêu cầu Giám đốc cung cấp nguồn lực để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ được phân công.
  - Chỉ đạo trực tiếp các hoạt động của phòng Kỹ thuật và Đầu tư; phòng Kiểm tra Chất lượng Sản phẩm.

### **Kế toán trưởng**

#### **Báo cáo đến: Giám đốc**

##### **- Trách nhiệm**

- Tham mưu cho Giám đốc Công ty trong việc chỉ đạo thực hiện công tác tài chính, kế toán và thống kê của toàn Công ty, kịp thời, đúng quy định nhà nước.
- Thu thập, xử lý thông tin, số liệu kế toán theo đúng đối tượng và nội dung công việc kế toán, theo chuẩn mực kế toán hiện hành.
- Chịu sự lãnh đạo trực tiếp của người đại diện theo pháp luật của đơn vị kế toán, đồng thời chịu sự chỉ đạo kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của kế toán trưởng cấp trên.

##### **- Quyền hạn**

- Kiểm tra giám sát các khoản thu chi tài chính, các nghĩa vụ thu nộp ngân sách, thanh toán nợ, kiểm tra việc thanh toán nợ, kiểm tra việc quản lý sử dụng tài sản và nguồn hình thành tài sản, phát hiện và ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật về tài chính kế toán.
- Có quyền độc lập về chuyên môn nghiệp vụ.
- Có các nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của luật kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015 của Quốc hội nước Cộng Hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam, có hiệu lực từ 01/01/2017.

### **Phòng Tài chính kế toán**

#### **Báo cáo đến: Kế toán trưởng, Ban giám đốc**

##### **- Trách nhiệm**

- Chịu trách nhiệm trước Giám đốc Công ty và kế toán trưởng trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác của phòng tài chính kế toán cả 2 mặt: nhiệm vụ chuyên môn và quản lý nhân sự.
- Kiểm tra giám sát các công việc của kế toán phần hành tại Văn phòng Công ty và tại bộ phận kế toán của các đơn vị trực thuộc.
- Tham mưu cho Giám đốc Công ty trong lĩnh vực tài chính doanh nghiệp
- Đôn đốc nhắc nhở và tổ chức triển khai thực hiện các văn bản pháp quy về tài chính kế toán và các chính sách chế độ về thuế hiện hành, nhằm giúp kế toán các đơn vị

trực thuộc và kế toán phần hành tại Văn phòng Công ty thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ được giao.

- Soạn thảo các văn bản có liên quan đến công tác kế toán tài chính của doanh nghiệp. Quan tâm giải quyết kịp thời các khó khăn vướng mắc của đơn vị, nếu vượt quá chức năng thì phải báo ngay cho Giám đốc và kế toán trưởng Công ty biết để có biện pháp giải quyết hữu hiệu hơn.
- Quan hệ phối hợp với các phòng ban chức năng trong Công ty, nhằm phục vụ công tác chung được thuận lợi.

#### - Quyền hạn

- Điều động phân công các thành viên trong phòng làm các công việc nhằm đáp ứng yêu cầu chỉ đạo của Giám đốc Công ty.
- Đình chỉ công việc của CB.NV trong phòng khi xét thấy CB.NV đó có biểu hiện vi phạm pháp luật và phải báo ngay cho Giám đốc Công ty biết để có biện pháp xử lý thích hợp.
- Ký duyệt các bảng chấm công, đề nghị chấm điểm thi đua khen thưởng đối với CB.NV trong phòng.
- Cho phép CB.NV trong phòng nghỉ phép, nghỉ việc riêng theo đúng nội quy, quy chế của Công ty.

### Phòng Tổ chức – Hành chính

#### Báo cáo đến: Ban Giám đốc

##### - Trách nhiệm

- Chịu trách nhiệm trực tiếp trước Giám đốc Công ty về việc thực hiện nhiệm vụ đã được phân công.
- Quản lý chung, chỉ đạo và chịu trách nhiệm toàn bộ hoạt động của phòng.
- Trực tiếp tham gia các mảng công tác tổ chức, cán bộ:
  - Quy hoạch cán bộ;
  - Tham mưu cho Giám đốc trong công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, sắp xếp, bố trí nhân sự, đào tạo.
  - Tham mưu, đề xuất với Giám đốc các giải pháp xử lý, sử dụng lao động theo đúng luật định.
  - Tham gia Hội đồng thi đua khen thưởng của Công ty.
  - Tham gia Hội đồng kỷ luật của Công ty.
- Hỗ trợ các phòng ban khác hoàn thiện các văn bản, báo cáo, ... cần chuyển đến các cơ quan khác.
- Chăm lo sức khỏe cho toàn thể CB, NV trong Công ty.
- Quản lý bảo vệ tài sản của Công ty.
- Nghiên cứu, xử lý các thông tin, phản ánh kịp thời và chính xác đến Giám đốc.
- Kiểm tra thực hiện các quy định về chế độ chính sách đối với người lao động.
- Chịu trách nhiệm duy trì hiệu lực hoạt động 5S tại phòng Tổ chức – Hành chính.

##### - Quyền hạn

- Có quyền sắp xếp, phân công công việc cho từng thành viên trong phòng.
- Có quyền ký thừa lệnh các thông báo trong phạm vi nội bộ Công ty, nhưng phải được Giám đốc ủy quyền.
- Có quyền yêu cầu Giám đốc cung cấp nguồn nhân lực để thực hiện nhiệm vụ.

#### **Phòng Kỹ thuật và đầu tư**

##### **Báo cáo đến: Ban Giám đốc**

##### **- Trách nhiệm**

- Chịu trách nhiệm trực tiếp trước giám đốc công ty về việc thực hiện nhiệm vụ đã được phân công.
- Điều hành hoạt động của phòng kỹ thuật và đầu tư theo sự phân công của ban giám đốc công ty và chịu trách nhiệm về hiệu quả công việc của phòng.
- Truyền đạt và kiểm tra các thành viên về việc thực hiện các quy định do công ty ban hành.
- Xây dựng các dự án đầu tư khi có nhu cầu và được giám đốc chỉ đạo.
- Chịu trách nhiệm duy trì hiệu lực hoạt động 5s tại phòng. Kiểm soát thiết kế, quy trình công nghệ gia công sản phẩm và định mức vật tư, công khoán kỹ thuật.
- Lập hướng dẫn sử dụng an toàn máy móc thiết bị tại các xưởng sản xuất.
- Lập kế hoạch làm việc của phòng, phân công các thành viên và theo dõi, đôn đốc việc thực hiện.
- Quản lý và sử dụng tốt nguồn lực do công ty phân phối.
- Giải quyết trong chức năng hoặc chuyển kịp thời nguyện vọng, đề xuất của các thành viên đến ban giám đốc.
- Kịp thời báo cáo và phân tích nguyên nhân đến ban giám đốc mọi sự không phù hợp trong quá trình quản lý phòng.

##### **- Quyền hạn**

- Phân công và điều động công tác đến tất cả thành viên trong phòng.
- Kiểm tra và điều chỉnh mọi sự không phù hợp do phòng phụ trách.
- Điều chỉnh thiết kế, công nghệ, định mức vật tư, công khoán nhằm hợp lý hóa sản xuất, nâng cao chất lượng, hạ giá thành sản phẩm.
- Phê duyệt bản vẽ thiết kế, cải tiến, của các thành viên phòng kỹ thuật trong phạm vi công ty.
- Tạm dừng việc gia công sản phẩm tại xưởng và công trình nếu phát hiện sai phạm và báo ngay đến các bộ phận liên quan.
- Đánh giá hiệu quả hoạt động của tất cả thành viên trong phòng.

- Yêu cầu các thành viên làm thêm giờ hoặc cho phép tạm nghỉ theo quy định của công ty.
- Yêu cầu các bộ phận liên quan hỗ trợ nguồn lực, gia công, thử nghiệm và cải tiến sản phẩm.
- Yêu cầu ban giám đốc cung cấp nguồn lực để thực hiện công việc và tham gia kiểm tra chất lượng nguồn lực.
- Đề xuất ý kiến đến ban giám đốc mọi vấn đề liên quan đến hoạt động của công ty.

### Phòng KCS

#### Báo cáo đến:

- Giám đốc công ty – Trưởng ban ISO
- Phó Giám đốc Kỹ thuật

Những vấn đề liên quan đến chất lượng sản phẩm trong quá trình kiểm tra KCS (NVL đầu vào, bán thành phẩm, thành phẩm).

#### - Trách nhiệm:

- Xây dựng quy trình Giám sát và đo lường sản phẩm (QT21.1-KCS), quy trình kiểm soát sản phẩm không phù hợp (QT04-KCS) và quy trình hành động khắc phục/phòng ngừa/cải tiến (QT05.1-KCS) đáp ứng các yêu cầu của HT.QLCL ISO9001:2008, ISO14001:2010 và AT/SKNN.
- Chịu trách nhiệm kiểm tra xác nhận chất lượng vật tư đầu vào, các sản phẩm do công ty sản xuất trước khi nhập kho vật tư, chuyển công đoạn, nhập kho thành phẩm.
- Hướng dẫn và phân công NV.KCS thực hiện công tác kiểm tra theo đúng qui trình.
- Căn cứ vào hồ sơ thiết kế: xác định các kích thước, các chi tiết, các công đoạn ... cần kiểm tra để duy trì tốt sự ổn định về chất lượng các sản phẩm do công ty sản xuất.
- Phối hợp với các đơn vị có liên quan giải quyết các vấn đề không phù hợp (NCR) và các yêu cầu hành động KP/PN/CT (CAR) phát hiện trong quá trình kiểm tra.
- Định kỳ kiểm tra, hiệu chuẩn các dụng cụ kiểm tra.
- Thực hiện công tác báo cáo phân tích dữ liệu về: kết quả kiểm tra chất lượng sản phẩm, các vấn đề không phù hợp (NCR), các hành động khắc phục phòng ngừa (CAR) đúng thời gian qui định trong thủ tục phân tích dữ liệu.

#### - Quyền hạn

- Có quyền sắp xếp, phân công công việc cho từng thành viên trong phòng.
- Có quyền yêu cầu Giám đốc cung cấp nguồn nhân lực để thực hiện nhiệm vụ.

### Xưởng số 1

#### - Trách nhiệm quản đốc xưởng số 1



- Chịu trách nhiệm trực tiếp trước Giám đốc Công ty về việc thực hiện nhiệm vụ đã được phân công.
- Chịu trách nhiệm duy trì hiệu lực hoạt động 5S tại xưởng mình.
- Nhận trực tiếp sự điều hành của Phó Giám đốc sản xuất và nhận phiếu công tác từ Phòng Kế hoạch & Điều phối sản xuất.
- Tổ chức phân công công việc cụ thể cho từng tổ sản xuất để thực hiện.
- Theo dõi kiểm tra, đơn đốc tiến độ sản xuất, kiểm tra chất lượng sản phẩm của từng tổ, giải quyết từng bước khó khăn trong từng loạt sản xuất và báo cáo theo định kỳ (7 ngày/lần).
- Kiểm tra an toàn lao động thường xuyên tại xưởng số I.
- Ra phiếu nhập kho thành phẩm và bán thành phẩm.
- Phân tích nguyên nhân mọi sự không phù hợp trong xưởng số I đưa ra hành động khắc phục phòng ngừa và cải tiến.

#### - Quyền hạn

- Yêu cầu cung cấp vật tư và trang thiết bị phục vụ sản xuất.
- Sắp xếp tổ chức của xưởng số I.
- Điều động, luân chuyển nhân viên từ tổ này qua tổ khác cho phù hợp tình hình thực tế sản xuất.
- Có quyền yêu cầu cấp trên cung cấp nhân lực, nguồn lực để phục vụ công tác của xưởng số I.
- Đình chỉ công việc của Tổ hoặc của công nhân khi xét thấy sai quy trình công nghệ ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm.
- Đình chỉ công việc của Tổ hoặc của công nhân khi xét thấy có nguy cơ gây tai nạn lao động.

#### Xưởng số II

##### - Trách nhiệm quản đốc xưởng số II

- Chịu trách nhiệm trước Ban giám đốc Công ty về những hoạt động của Xưởng số II.
- Nhận trực tiếp điều hành của Phó Giám đốc sản xuất và nhận phiếu công tác từ phòng Kế hoạch & Điều phối sản xuất.
- Tổ chức phân công cụ thể công việc cho từng tổ sản xuất để thực hiện.
- Theo dõi kiểm tra, đơn đốc tiến độ sản xuất, kiểm tra chất lượng sản phẩm của từng tổ, giải quyết từng bước khó khăn trong từng loạt sản xuất.
- Phân tích nguyên nhân mọi sự không phù hợp trong Xưởng số II để đưa ra hành động khắc phục phòng ngừa cải tiến.

- Chủ động quan hệ hợp tác chặt chẽ và thiện chí với các Phòng ban, Xưởng có liên hệ với phần nhiệm vụ do mình phụ trách để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
- Tính lương hàng tháng cho Xưởng số II.
- Kiểm tra an toàn lao động thường xuyên, và duy trì đúng tiêu chuẩn 5S.
- Điều động, luân chuyển nhân viên từ tổ này qua tổ khác cho phù hợp tình hình thực tế sản xuất.

#### - Quyền hạn

- Yêu cầu cung cấp nhân lực, nguồn lực để phục vụ cho công tác của Xưởng và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
- Đình chỉ công việc của tổ hoặc công nhân khi xét thấy sai quy trình công nghệ ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm.
- Đình chỉ công việc của tổ hoặc công nhân khi xét thấy có nguy cơ gây tai nạn lao động.
- Đình chỉ công việc của tổ hoặc công nhân khi không chấp hành nội quy lao động, không chấp hành lệnh của cấp trên, sau đó báo cáo bằng văn bản đến Ban giám đốc.

### Phòng Kế hoạch và Điều phối sản xuất (KH&ĐPSX)

#### Báo cáo đến: Ban Giám Đốc

##### - Trách nhiệm:

- Chịu trách nhiệm trực tiếp trước Ban Giám đốc Công ty về việc thực hiện nhiệm vụ đã được phân công;
- Phân công nhân viên thực hiện và kiểm tra việc lập và điều chỉnh kế hoạch sản xuất;
- Phân công nhân viên thực hiện và kiểm tra việc lập kế hoạch cung cấp vật tư, trang thiết bị phục vụ sản xuất;
- Phân công nhân viên thực hiện và kiểm tra việc nhập, xuất vật tư, trang thiết bị và thanh toán chi phí theo quy định của công ty;
- Phân công nhân viên thực hiện và kiểm tra việc quản lý, sắp xếp, bố trí kho vật tư;
- Theo dõi hoạt động sản xuất của các xưởng, đề xuất các giải pháp công nghệ nhằm tăng hiệu quả công việc;
- Điều chỉnh định mức vật tư, công khoán sản phẩm phù hợp với thực tế sản xuất tại các xưởng;
- Theo dõi thị trường vật tư, nguyên liệu, máy móc thiết bị, kịp thời đề xuất đến Ban Giám đốc mọi sự thay đổi ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của công ty;
- Truyền đạt và kiểm tra các thành viên về việc thực hiện các quy định do công ty ban hành, giải quyết trong chức năng hoặc chuyển kịp thời nguyện vọng, đề xuất của các thành viên đến Ban Giám đốc;

- Kịp thời báo cáo và phân tích nguyên nhân đến Ban Giám đốc mọi sự không phù hợp trong quá trình quản lý hoạt động của phòng và trong quá trình sản xuất;
- Chịu trách nhiệm duy trì hiệu lực hoạt động 5S tại phòng mình;
- Thường xuyên nhắc nhở các thành viên sử dụng tiết kiệm điện, nước, giấy, phân loại và bỏ rác thải đúng nơi quy định.

**- Quyền hạn:**

- Phân công, điều động công tác và đánh giá hiệu quả hoạt động của tất cả nhân viên trong phòng;
- Lập và điều chỉnh kế hoạch sản xuất các sản phẩm của công ty;
- Lập phiếu công tác ban hành đến các xưởng thực hiện theo yêu cầu;
- Điều chỉnh công nghệ, định mức vật tư, công khoán nhằm hợp lý hóa sản xuất;
- Tạm dừng việc gia công sản phẩm tại xưởng nếu phát hiện sự không phù hợp và báo ngay đến các bộ phận liên quan;
- Yêu cầu các nhân viên làm thêm giờ hoặc cho phép tạm nghỉ theo quy định của công ty;
- Đánh giá, lựa chọn nhà cung cấp và kiểm tra các hợp đồng, phiếu đặt hàng mua sản phẩm;
- Yêu cầu Ban Giám đốc và các đơn vị liên quan cung cấp nguồn lực, thông tin để thực hiện công việc.

## 2. Danh sách cổ đông

### 2.1. Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông của Công ty cổ phần Cơ khí An Giang tại thời điểm 05/4/2018 như sau:

STT	Loại Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Giá trị (VND)	Tỷ lệ % trên VDL thực góp
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>172</b>	<b>3.286.404</b>	<b>32.864.040.000</b>	<b>100,00%</b>
1	Cổ đông cá nhân	169	1.601.458	16.014.580.000	48,73%
2	Cổ đông tổ chức	3	1.684.946	16.849.460.000	51,27%
<b>II</b>	<b>Cổ đông ngoài nước</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
1	Cổ đông cá nhân	-	-	-	-
2	Cổ đông tổ chức	-	-	-	-
<b>III</b>	<b>Cổ phiếu quỹ</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
<b>Tổng cộng</b>		<b>172</b>	<b>3.286.404</b>	<b>32.864.040.000</b>	<b>100%</b>

*Nguồn: Danh sách cổ đông ngày 05/4/2018 của Công ty cổ phần Cơ khí An Giang*

## 2.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn điều lệ Công ty

Tại thời điểm 05/4/2018, danh sách Cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty và tỷ lệ nắm giữ như sau:

STT	Tên cổ đông	Giấy chứng nhận ĐKDN	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp VN – CTCP (VEAM)	0100103866	Lô D, khu D1, Phú Thượng, Tây Hồ, Hà Nội	1.558.072	47,41%
<b>Tổng cộng</b>				<b>1.558.072</b>	<b>47,41%</b>

*Nguồn: Danh sách cổ đông ngày 05/4/2018*

## 2.3. Danh sách cổ đông sáng lập

Công ty Cổ phần Cơ Khí An Giang được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5203000080 ngày 07/12/2007. Theo qui định tại khoản 3 điều 119 Luật Doanh nghiệp, đến thời điểm hiện tại, số lượng cổ phiếu do cổ đông sáng lập của Công ty cổ phần Cơ Khí An Giang đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.

## 3. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng

### a. Công ty con

#### - CÔNG TY TNHH MTV CƠ KHÍ LONG XUYÊN

- Địa chỉ: 1785 Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Quý, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.
- Điện thoại: 0296.3833792 – 2211314 – 834365 Fax: 0296.3835770
- Giấy chứng nhận ĐKKD số 1602014273, cấp lần đầu ngày 12/7/2016, cấp lần thứ nhất ngày 30/7/2016, cấp lần thứ hai ngày 01/9/2017
- Vốn điều lệ: 4.584.859.059 đồng
- Tỷ lệ sở hữu tại ngày 31/12/2017: 4.584.859.059 đồng tương ứng tỷ lệ sở hữu 100%/VDL

#### - CÔNG TY TNHH MTV CẦU ĐƯỜNG CƠ KHÍ AN GIANG

- Địa chỉ: 839 Trần Hưng Đạo, P. Bình Khánh, TP.Long Xuyên, tỉnh An Giang
- Điện thoại: 0296.3989753 Fax: 0296.3989755
- Giấy chứng nhận ĐKKD số 1602011321, lần đầu ngày 30/5/2016; lần thứ nhất

08/6/2017

- Vốn điều lệ: 10.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu tại ngày 31/12/2017: 10.000.000.000 đồng tương ứng tỷ lệ sở hữu 100%/VĐL

#### b. Công ty liên doanh, liên kết

#### CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH ANTRACO

- Tên viết tắt: CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH ANTRACO
- Địa chỉ: Ấp Rò Leng, xã Châu Lăng, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang
- Điện thoại: 0296.3874616 Fax: 0296.3772249
- Giấy chứng nhận ĐKKD số 1600175162, lần đầu ngày 20/9/1994; lần 5 ngày 05/7/2016
- Ngành, nghề kinh doanh chính: Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét
- Tỷ lệ sở hữu tại ngày 31/12/2017: 7.956.213.357 đồng, tương ứng tỷ lệ sở hữu 49%/VĐL

#### 4. Hoạt động kinh doanh

##### 4.1. Sản phẩm dịch vụ chính

###### - Sản phẩm

Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Sản xuất các loại sản phẩm từ kim loại như: máy gặt đập liên hợp, máy gặt lúa xếp dây, máy sấy lúa, máy sấy cám, thùng chứa liệu, máy trộn, máy tách hạt bắp, sà lan, cầu thép, sàng tạp chất, các loại quạt, máy làm sạch lúa, băng tải, gàu tải, vít tải, cyclone, lò cyclone, lò đốt trấu rời hoặc gián tiếp.

###### - Dịch vụ chính

- Lập trình điều khiển tự động hóa dây chuyền sản xuất.
- Lập trình giao diện, điều khiển giám sát từ xa qua mạng.
- Tư vấn, thiết kế, thi công tủ điện công nghiệp chuyên nghiệp, thẩm mỹ với giải pháp chống bụi tối ưu.
- Dịch vụ in đầu code, in nhãn, in đầu số ... giá rẻ.
- Nhận gia công các sản phẩm như: nhà tiền chế, các sản phẩm sắt thép khác theo nhu cầu khách hàng.
- Nhận cắt, chấn các loại thép, inox bằng thiết bị máy CNC theo yêu cầu.

##### 4.2. Doanh thu về bán hàng và cung cấp dịch vụ qua các năm

Đơn vị tính: Triệu đồng





**4.5. Tình hình nghiên cứu, phát triển sản phẩm, dịch vụ mới**

- Triển khai thực hiện giai đoạn 1 của dự án nghiên cứu, thiết kế và sản xuất thử nghiệm 10 máy thu hoạch cây mè, giai đoạn 1 thực hiện việc cải tiến, chế tạo thử nghiệm 2 máy; thời gian thực hiện của dự án là 12 tháng.
- Công ty đã sản xuất thành công hệ thống hút thổi trấu khí động có kết hợp với cân mè tự động; sản xuất thành công cân đóng gói đảm bảo dung sai cân chính xác theo đúng yêu cầu của khách hàng và khả năng cạnh tranh cao với các đối thủ.
- Đang chuẩn bị thiết kế, sản xuất khung nhà xưởng theo nhiều khẩu độ khác nhau.

**4.6. Quy trình kiểm tra chất lượng**

- Để đảm bảo chất lượng sản phẩm và dịch vụ của Công ty luôn đáp ứng được yêu cầu của khách hàng và các yêu cầu luật định khác có liên quan. Từ năm 2003 Công ty đã tiến hành xây dựng và đưa vào áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2000 (nay đã nâng cấp và chuyển đổi thành ISO 9001:2008). Hệ thống quản lý chất lượng của Công ty đã được Trung tâm chứng nhận phù hợp QUACERT đánh giá và cấp giấy chứng nhận định kỳ 3 năm/lần và được tiến hành đánh giá giám sát của tổ chức chứng nhận QUACERT hàng năm ít nhất một lần.
- Ngoài ra, hàng năm hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 của Công ty đều được tiến hành đánh giá nội bộ tại mỗi đơn vị ít nhất 01 lần/năm để xem xét đánh giá mức độ phù hợp của hệ thống đối với các yêu cầu của tiêu chuẩn đã được xây dựng, xác định các điểm không phù hợp (nếu có) tại từng đơn vị để đưa ra yêu cầu hành động khắc phục, phòng ngừa và cơ hội cải tiến kịp thời nhằm duy trì tính hiệu lực của hệ thống quản lý chất lượng.
- Với phương châm “uy tín, chất lượng, an toàn, tiết kiệm” toàn thể cán bộ, nhân viên Công ty cam kết thực hiện các vấn đề về hệ thống quản lý chất lượng, môi trường, an toàn sức khoẻ nghề nghiệp như sau:
  - Liên tục cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng nhằm cung cấp những sản phẩm chất lượng, thân thiện với môi trường, không gây nguy hại hoặc ảnh hưởng xấu đến sức khoẻ khách hàng và cộng đồng.
  - Thực hiện đầy đủ các quy định của Pháp luật Việt Nam có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, môi trường và an toàn sức khoẻ nghề nghiệp.
  - Thường xuyên cập nhật và kiểm soát các mối nguy, rủi ro từ hoạt động sản xuất để ngăn ngừa sự ô nhiễm đối với môi trường, nâng cao mức độ an toàn lao động, sức khoẻ cho nhân viên và cộng đồng.

- Huấn luyện định kỳ cho công nhân biết được và thấu hiểu các tác nhân gây ảnh hưởng tới môi trường cũng như an toàn sức khoẻ nghề nghiệp cho chính họ.
- Hệ thống quản lý chất lượng của Công ty do đại diện lãnh đạo Công ty phụ trách và sự điều hành của ban chỉ đạo công tác thực hiện hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO; thực hiện 5S và sáng kiến, cải tiến liên tục (Kaizen) của Công ty (gọi tắt là Ban ISO-S-KAIZEN).
- Trong hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 của Công ty đang áp dụng, quy trình “Giám sát và đo lường chất lượng sản phẩm” là quy trình đang được triển khai áp dụng để kiểm tra chất lượng sản phẩm, dịch vụ tại Công ty bao gồm kiểm tra đầu vào, kiểm tra quá trình sản xuất và kiểm tra thành phẩm đầu ra trước khi giao hàng, quy trình này được thực hiện bởi Phòng kiểm tra chất lượng sản phẩm của Công ty.

#### 4.7. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án

Năm 2017, Công ty tiếp tục đầu tư máy móc thiết bị để thay đổi mới công nghệ sản xuất theo hướng hiện đại, tự động, nhằm tăng chất lượng sản phẩm, tăng năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất và tăng tính cạnh tranh các sản phẩm của Công ty. Cụ thể như:

- Tại Văn phòng Công ty: tổng giá trị đầu tư là 2.572.505.032 đồng bao gồm 1 máy chấn CNC lực chấn 300 tấn, 1 máy cắt plasma CNC bề rộng cắt hữu dụng 3,5 m, chiều dài cắt 16m.
- Tại Cty TNHH MTV Cơ khí Long xuyên: đầu tư 1 máy cắt plasma CNC giá trị là 481.041.100 đồng, ngoài ra còn đầu tư xây dựng nâng cấp nhà xưởng và trang bị nhỏ lẻ phục vụ sản xuất.
- Tại Cty TNHH MTV Cầu đường Cơ khí An Giang đầu tư 1 máy phát điện giá trị 39.520.000 đồng.

Nhìn chung các thiết bị đầu tư tại Văn phòng Công ty và Công ty TNHH MTV Cơ khí Long xuyên phát huy hiệu quả tốt, đáp ứng được mục tiêu đề ra là tăng năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất, tăng chất lượng sản phẩm. Ở VPCT sau khi đầu tư thêm 1 máy chấn CNV và 1 máy cắt plasma CNC thì năng suất ở công đoạn tạo phôi tăng hơn trước đây gấp 5 lần, góp phần tăng năng suất chung của Công ty và mang lại hiệu quả cho đơn vị.

Về kế hoạch đầu tư năm 2018, Công ty tiếp tục đầu tư đổi mới công nghệ hàn theo hướng tự động, đầu tư xây dựng nâng cấp nhà xưởng và các trang bị nhỏ lẻ phục vụ cho sản xuất thường xuyên của đơn vị, cụ thể:

- Tại Văn phòng Công ty : sẽ đầu tư máy hàn Robot và máy gá đính dầm.



- Tại Công ty TNHH MTV Cơ khí Long xuyên: xây dựng văn phòng làm việc, nhà xưởng và trang bị nhỏ lẻ phục vụ cho sản xuất.

## 5. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh hai năm gần nhất

### 5.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2016 và 2017

Kết quả hoạt động kinh doanh (Công ty mẹ):

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% Tăng/giảm
1	Tổng giá trị tài sản	115.507	114.304	(1,04%)
2	Vốn chủ sở hữu	54.440	67.662	24,29%
3	Doanh thu thuần	150.481	99.024	(34,19%)
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	16.572	20.062	21,06%
5	Lợi nhuận khác	351	1.795	411,16%
6	Lợi nhuận trước thuế	16.923	21.857	29,15%
7	Lợi nhuận sau thuế	16.338	21.708	32,87%
8	Giá trị sổ sách (đồng)	16.565	20.589	24,29%

Nguồn: Báo cáo tài chính riêng kiểm toán năm 2017 của CTCP Cơ khí An Giang

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% Tăng/giảm
1	Tổng giá trị tài sản	119.465	122.328	2,40%
2	Vốn chủ sở hữu	55.179	67.752	22,81%
3	Doanh thu thuần	179.310	130.055	(27,47%)
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	16.758	19.438	15,99%
5	Lợi nhuận khác	391	1.882	381,14%
6	Lợi nhuận trước thuế	17.150	21.320	24,32%
7	Lợi nhuận sau thuế	16.520	21.087	27,65%
8	Giá trị sổ sách (đồng)	16.790	20.616	22,79%

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2017 của CTCP Cơ khí An Giang

Lợi nhuận sau thuế của năm 2017 đạt hơn 21 tỷ đồng tăng 27,65% so với năm 2016, trong đó lợi nhuận chủ yếu đến từ khoản doanh thu tài chính được chia lãi từ Công ty TNHH Liên doanh Antraco là 21 tỷ đồng.

❖ **Vấn đề cần nhấn mạnh của Đơn vị Kiểm toán về Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 của CTCP Cơ khí An Giang:**

- Khoản vay Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - Công ty TNHH bao gồm các khoản vay từ năm 2009 đến năm 2012 theo các Hợp đồng hỗ trợ vốn và Giấy nhận nợ. Theo các Hợp đồng này, khoản vay đã đến hạn thanh toán trước và trong năm 2012. Tuy nhiên, Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp chưa yêu cầu hoàn trả và Công ty Cổ phần Cơ khí An Giang đang thực hiện thủ tục để chuyển thành khoản vay dài hạn.
- Doanh thu hoạt động tài chính năm 2017 của Công ty bao gồm số lợi nhuận được chia từ Công ty TNHH Liên doanh Antraco, trong đó 9.500.000.000 đồng, là lợi nhuận dự tính được chia từ Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017 của Công ty TNHH Liên doanh Antraco. Chênh lệch giữa số liệu dự tính và lợi nhuận được điều chỉnh trong Báo cáo tài chính hợp nhất năm tiếp theo.

**5.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2017**

**a. Thuận lợi**

- Xuất phát từ nhu cầu chuyển đổi cây trồng, tăng giá trị sản xuất nông nghiệp, thích ứng với điều kiện biến đổi khí hậu ở trong và ngoài nước ngày càng cao. Công ty đã triển khai nghiên cứu, thiết kế sản phẩm mới máy gặt 4 trong 1 GX120FM, tức là 1 máy gặt được 4 loại cây như: lúa, cỏ lá xà, bắp, mè. Hiện nay máy đã được thử nghiệm hoạt động tốt với các loại cây trên, đang trình diễn, giới thiệu sản phẩm ở một số vùng trong và ngoài nước (đã bán 01 máy trong nước và 01 nước ngoài-Bangladesh).
- Đồng bằng sông Cửu Long là vùng có sản lượng trái cây và thủy sản lớn, nhu cầu làm khô các sản phẩm này ngày càng tăng. Vì vậy, Công ty đã triển khai nghiên cứu thiết kế chế tạo sản phẩm mới máy sấy nhiệt độ thấp năng suất 500kg/ mẻ (đối với khô cá lóc), máy có công dụng làm khô các loại thủy sản và trái cây như: cá lóc, cá tra, xoài, khô qua, bánh phồng.... Máy có ưu điểm là điều khiển tự động hoàn toàn, sản phẩm sau khi sấy giữ được màu, mùi và vị, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, máy đang được giới thiệu và trình diễn chào bán một số vùng trong và ngoài Tỉnh. Hiện nay Công ty liên kết với trung tâm khuyến công An Giang để chào bán sản phẩm này thông qua các chương trình hỗ trợ của Tỉnh.

**b. Hạn chế**

- Công ty gặp nhiều khó khăn do giá cả vật tư nguyên liệu đầu vào luôn tăng, trong khi giá cả ký được hợp đồng ngày càng cạnh tranh về giá. Vừa phải làm hài lòng khách hàng về dịch vụ mà còn phải làm hài lòng về giá cả.
- Máy kéo Belarus không xuất bán sang Campuchia được, máy kéo Iseki bị hư hỏng nhiều

và giá bán cao hơn các hãng khác, máy gặt đập liên hợp cũng bị hư hỏng nhiều và phụ tùng thay thế chưa đáp ứng kịp thời.

- Thị trường cạnh tranh ngày càng gay gắt, đặc biệt là cạnh tranh về giá.
- Thị trường máy gặt xếp đầy ngày càng bị thu hẹp do máy gặt đập liên hợp thay thế.
- Việc kinh doanh ô tô tại Cơ khí Long Xuyên gặp rất nhiều khó khăn, diễn hình như sau:
  - Xe của Nhà máy Veam ở các đại lý tại TPHCM, Bình Dương, Cần Thơ bán về An Giang giá thấp hơn (từ 5 đến 10 triệu đồng tùy loại xe) so với giá lấy trực tiếp từ Nhà máy Veam; do đó ảnh hưởng rất nhiều đến việc bán xe của Công ty. Đây là một trong những nguyên nhân mà trong năm 2016 Công ty bán không đạt yêu cầu kế hoạch của Nhà máy và bị Nhà máy đơn phương giảm cấp đại lý của Công ty xuống cấp II.
  - Dòng xe Chanan 820 kg khách hàng có nhu cầu mua nhiều nhưng giá mua tại các đại lý như Công ty CP Nguyễn Gia Phát, Công ty Đông Anh Cần Thơ thấp hơn so với mua trực tiếp từ nhà máy 8 triệu đồng/xe, vì vậy phần lớn khách hàng mua xe của các đại lý này.
- Việc thi công lắp đặt cầu thép cũng gặp khó khăn như: công trình thi công thường ở xa, điều kiện đi lại khó khăn, chi phí nhân công địa phương tăng cao; nhân công không đủ để phục vụ việc thi công (do giá thuê thấp) nên làm chậm tiến độ thi công.

## 6. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

### 6.1. Vị thế doanh nghiệp trong ngành

- Ngành cơ khí có vai trò quan trọng trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; là cơ sở, động lực cho các ngành công nghiệp khác phát triển. Ngành cơ khí có nhiệm vụ cung cấp toàn bộ những trang thiết bị cho các ngành công nghiệp chế biến nông sản, giao thông vận tải và các trang thiết bị cho bảo vệ an ninh quốc phòng. Trong những năm qua, Chính phủ và các bộ, ngành đã có nhiều cơ chế chính sách khuyến khích, thúc đẩy sự phát triển của ngành. 5 năm qua, ngành cơ khí đã đạt tăng trưởng bình quân 20%/năm, chiếm gần 20% tổng giá trị sản xuất ngành công nghiệp.
- Cơ Khí An Giang là nhà cung cấp và sản xuất chuyên nghiệp máy móc, công cụ cơ khí phục vụ sản xuất công, nông nghiệp, trải rộng trong các khâu làm đất, thu hoạch, sau thu hoạch, đóng gói, tồn trữ, vận chuyển. Ngoài ra còn tham gia vào lĩnh vực xây lắp, cầu đường, mua bán và sửa chữa ô tô. Đặc biệt có nhiều kinh nghiệm và tham gia tích cực vào xây dựng công trình và đời sống nông thôn.

- Nằm trong trung tâm nông nghiệp của Đồng Bằng Sông Cửu Long và của cả nước, Cơ Khí An Giang được trao sứ mệnh tiên phong trong công cuộc cơ giới hóa, tự động hóa, hiện đại hóa nông thôn và sản xuất nông nghiệp.
- Công ty luôn cố gắng, nỗ lực để đáp ứng tốt nhất nhu cầu khách hàng, và để duy trì vị thế hàng đầu trong lĩnh vực hoạt động. Các sản phẩm và dịch vụ của Công ty không những thống lĩnh thị trường trong nước mà còn vươn ra thị trường quốc tế.

## 6.2. Triển vọng phát triển ngành

- Ngành công nghiệp cơ khí đóng vai trò nền tảng và nó hiện diện hầu hết trong tất cả các lĩnh vực kinh tế. Nó góp phần tạo nên sự phát triển mạnh mẽ của đất nước. Chính vì thế xu hướng phát triển khoa học và kĩ thuật công nghệ cơ khí chế tạo đang được mọi người hết sức quan tâm và được nhà nước đầu tư phát triển.
- Sau gần 20 năm mở cửa quan hệ hợp tác giữa Việt Nam và các nước trên Thế Giới càng ngày càng có nhiều nhà đầu tư nước ngoài đầu tư vào Việt Nam trong lĩnh vực cơ khí, làm cho lĩnh vực này ngày càng phát triển mạnh hơn đúng với tiêu chuẩn quốc tế. Nhìn tổng thể là vậy nhưng thành công này cũng chính là sự nỗ lực không ngừng của các cá nhân tổ chức hoạt động trong lĩnh vực này. Họ không ngừng học hỏi bổ sung cho mình những kiến thức mới và thành công này còn có phần rất lớn của nhà nước ta đã đầu tư tạo điều kiện vô cùng thuận lợi cho các cá nhân học tập và các tổ chức đầu tư tại Việt Nam.
- Nhìn tổng thể nền kinh tế hiện nay và sự đổi mới ngày càng mạnh mẽ của đất nước trong công cuộc công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước thì ngành công nghiệp cơ khí chế tạo đóng vai trò hết sức quan trọng, tạo đà cho đất nước phát triển góp phần xây dựng lên những công trình vĩ đại cũng chính vì vậy mà ngành công nghiệp cơ khí trong thời gian tới sẽ phát triển mạnh mẽ hơn nữa và là một ngành mũi nhọn trong tương lai được mọi người quan tâm.

## 7. Chính sách đối với người lao động

### 7.1. Số lượng người lao động (Tại thời điểm 09/04/2018)

STT	Tính chất phân loại	09/04/2018	Tỷ lệ (%)
A	Theo trình độ	247	100
1	Trình độ trên đại học	3	1,21
2	Trình độ đại học, cao đẳng	75	30,36
3	Trình độ trung cấp	19	7,69
4	Công nhân kỹ thuật	148	59,92

5	Lao động phổ thông	2	0,81
<b>B</b>	<b>Theo tính chất hợp đồng lao động</b>	<b>247</b>	<b>100</b>
1	Hợp đồng không xác định thời hạn	235	95,14
2	Hợp đồng xác định thời hạn từ 1 – 3 năm	12	4,86
<b>C</b>	<b>Phân loại theo giới tính</b>	<b>247</b>	<b>100</b>
1	Nam	241	97,57
2	Nữ	6	2,43

Nguồn: CTCP Cơ Khí An Giang

## 7.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

### Chính sách đào tạo:

Công ty tuyển dụng người lao động đã được đào tạo phù hợp với vị trí công tác. Trong hoạt động hàng ngày, Công ty tổ chức hướng dẫn, bồi dưỡng chuyên môn để phù hợp với yêu cầu công việc thực tế nhằm hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ được giao.

### Chính sách lương thưởng, trợ cấp:

Cơ khí An Giang áp dụng chính sách lương đã được xây dựng phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tuân thủ các quy định hiện hành.

Công ty trang bị đầy đủ trang bị bảo hộ lao động cho cán bộ công nhân viên; thực hiện khám sức khoẻ định kỳ hàng năm; nộp đầy đủ và đúng hạn về BHXH, BHYT, BHTN và KPCD cho người lao động; tổ chức tham quan du lịch cho người lao động định kỳ 2 năm 1 lần.

### Mức lương bình quân người lao động

- Năm 2014 mức lương bình quân của người lao động là: 6.698.000 đồng/tháng/người.
- Năm 2015 mức lương bình quân của người lao động là: 7.410.000 đồng/tháng/người.
- Năm 2016 mức lương bình quân của người lao động là: 7.901.000 đồng/tháng/người.
- Năm 2017 mức lương bình quân của người lao động là: 6.970.000 đồng/tháng/người.

## 8. Chính sách cổ tức

Tình hình Việc chi trả cổ tức của Công ty luôn tuân thủ theo Điều lệ tổ chức hoạt động và các quy định của pháp luật. Theo đó, mức cổ tức chi trả hàng năm được trích từ nguồn lợi nhuận giữ lại của Công ty, do HĐQT đề xuất và phải được ĐHĐCĐ thông qua.

Năm	Tỷ lệ cổ tức	Hình thức chi trả
2015	20%	Tiền mặt
2016	25%	Tiền mặt

2017	25%	Tiền mặt
------	-----	----------

## 9. Tình hình hoạt động tài chính

### 9.1. Các chỉ tiêu cơ bản

#### Nguyên tắc ghi nhận và khấu hao tài sản cơ bản

Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Thời gian khấu hao áp dụng cho một số nhóm tài sản cố định như sau:

Loại tài sản	Thời gian khấu hao (năm)
Nhà cửa, vật kiến trúc	15 – 30 năm
Máy móc và thiết bị	03 – 15 năm
Phương tiện vận tải	05 – 10 năm
Thiết bị quản lý	03 – 05 năm

#### Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Khoản vay Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam theo giấy nhận nợ Số 01 ngày 11/6/2009, giấy nhận nợ số 01 ngày 14/12/2010 và hợp đồng hỗ trợ vốn số 02/2012/VEAM-CKAG ngày 17/8/2012 để bổ sung vốn lưu động, với lãi suất tiền gửi ngắn hạn của Tổng Công ty (15.000.000.000 tỷ đồng).

Theo hợp đồng hỗ trợ vốn này, khoản vay đã đến hạn ngày 16/11/2012. Tuy nhiên, Tổng Công ty chưa yêu cầu hoàn trả và CTCP Cơ khí An Giang đang thực hiện thủ tục để chuyển thành khoản vay dài hạn. Thời hạn thanh toán của khoản vay dài hạn chưa xác định với lãi suất 5%/năm.

Khoản vay này là Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp VN – CTCP (VEAM) hỗ trợ vốn cho CTCP Cơ khí An Giang, theo tinh thần khoản vay này sẽ được hoàn vốn trong 5 năm tiếp theo, mỗi năm hoàn trả 3 tỷ đồng. Tháng 3/2018, CTCP Cơ khí An Giang đã chuyển trả 3 tỷ cho VEAM. Theo dự tính, Công ty sẽ hoàn thành nghĩa vụ trả nợ vào năm 2022.

#### Các khoản phải nộp theo luật định

Các nghĩa vụ nộp thuế cho Nhà nước được Công ty đóng theo đúng quy định của pháp luật. Công ty thực hiện việc trích – nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, v.v... đầy đủ theo luật định

Đơn vị tính: Đồng

STT	Khoản mục	31/12/2016	31/12/2017
<b>Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước</b>		<b>3.782.909.264</b>	<b>1.797.505.270</b>
1	Thuế GTGT	2.765.200.332	1.733.687.827

2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	890.960.744	174.223.327
3	Thuế thu nhập cá nhân	126.748.188	(110.405.884)
4	Thuế nhà đất	-	-

*Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2017 của CTCP Cơ khí An Giang*

### Trích lập các quỹ theo luật định

Công ty thực hiện tốt việc trích lập quỹ đúng theo điều lệ công ty và theo luật định:

*Đơn vị tính: Đồng*

STT	Các quỹ của Công ty	31/12/2016	31/12/2017
1	Quỹ đầu tư phát triển	7.731.712.625	11.067.439.602
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.438.325.943	3.401.405.364
3	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	1.461.547.117	2.556.304.130
<b>Tổng cộng</b>		<b>11.631.585.685</b>	<b>17.025.149.096</b>

*Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2017 của CTCP Cơ khí An Giang*

### Tổng dư nợ vay

*Đơn vị tính: Đồng*

STT	Các khoản vay	31/12/2016	31/12/2017
<b>I</b>	<b>Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn</b>	<b>4.117.363.017</b>	<b>9.199.697.742</b>
1	Vay ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – CN An Giang	1.498.197.481	3.653.958.042
2	Vay ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – CN Long Xuyên	2.619.165.536	5.545.739.700
<b>II</b>	<b>Vay và nợ thuê tài chính dài hạn</b>	<b>15.000.000.000</b>	<b>15.000.000.000</b>
1	Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP	15.000.000.000	15.000.000.000
<b>Tổng cộng</b>		<b>19.117.363.017</b>	<b>24.199.697.742</b>

*Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2017 của CTCP Cơ khí An Giang*

### Tình hình công nợ hiện nay (tổng số nợ phải thu, tổng số nợ phải trả)

*Đơn vị tính: Đồng*

STT	Khoản mục	31/12/2016	31/12/2017
<b>I</b>	<b>Các khoản phải thu</b>	<b>53.115.716.550</b>	<b>61.240.025.800</b>
<b>1</b>	<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>53.115.716.550</b>	<b>61.240.025.800</b>
1.1	Phải thu khách hàng	46.670.620.500	35.471.525.758

1.2	Trả trước cho người bán	1.686.967.000	2.272.624.899
1.3	Các khoản phải thu ngắn hạn khác	5.925.109.886	24.662.855.979
1.4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(1.166.980.836)	(1.166.980.836)
<b>2</b>	<b>Các khoản phải thu dài hạn</b>	-	-
<b>II</b>	<b>Các khoản phải trả</b>	<b>64.279.851.624</b>	<b>54.554.302.638</b>
<b>1</b>	<b>Các khoản phải trả ngắn hạn</b>	<b>49.279.851.624</b>	<b>39.554.302.638</b>
1.1	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	4.117.363.017	9.199.697.742
1.2	Phải trả người bán	6.028.039.294	7.172.822.913
1.3	Người mua trả tiền trước	1.739.350.996	1.381.439.878
1.4	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	3.782.909.264	1.907.911.154
1.5	Phải trả người lao động	4.286.686.085	806.771.001
1.6	Chi phí phải trả	16.792.676.567	7.062.763.449
1.7	Phải trả nội bộ ngắn hạn	210.577.000	210.577.000
1.8	Các khoản phải trả, phải nộp khác	9.883.923.458	8.197.135.153
1.9	Dự phòng phải trả ngắn hạn	-	213.778.984
1.10	Quỹ khen thưởng phúc lợi	2.438.325.943	3.401.405.364
<b>2</b>	<b>Các khoản phải trả dài hạn</b>	<b>15.000.000.000</b>	<b>15.000.000.000</b>
2.1	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	15.000.000.000	15.000.000.000

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2017 của CTCP Cơ khí An Giang

## 9.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2016	Năm 2017
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
• Hệ số thanh toán ngắn hạn:	Lần	1,74	2,26
TSLĐ/Nợ ngắn hạn			
• Hệ số thanh toán nhanh:	Lần	1,21	1,66
TSLĐ - Hàng tồn kho			
Nợ ngắn hạn			
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
• Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	53,81	44,60
• Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	116,49	80,52



3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
• Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	Lần	5,56	4,34
• Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	1,5	1,08
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
• Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	9,21	16,21
• Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	32,01	34,31
• Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	13,85	17,44
• Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	9,35	14,95

Nguồn: Tổng hợp từ Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2016; 2017 của CTCP Cơ khí An Giang

## 10. Tài sản

Giá trị tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2017 như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Tài sản cố định hữu hình	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại/ Nguyên giá
Nhà cửa, vật kiến trúc	19.394.516.932	10.185.440.818	52,52%
Máy móc thiết bị	20.038.010.992	10.670.702.227	53,25%
Phương tiện vận tải truyền dẫn	7.017.373.020	2.501.886.769	35,65%
Trang thiết bị văn phòng	412.184.337	100.598.381	24,41%
<b>Cộng</b>	<b>46.862.085.281</b>	<b>23.458.628.195</b>	<b>50,06%</b>
Tài sản cố định vô hình	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại/ Nguyên giá
Lợi thế thương mại	1.333.790	–	0,00%
Phần mềm máy tính	65.000.000	–	0,00%
<b>Cộng</b>	<b>66.333.790</b>	<b>–</b>	<b>0,00%</b>

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán 2017 của CTCP Cơ khí An Giang

## Xây dựng cơ bản dở dang

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017
----------	------------	------------

1	Khu dân cư Cơ khí An Giang	1.479.547.545	520.600.000
2	Công trình khác	487.763.136	296.713.850
<b>Cộng</b>		<b>1.967.310.681</b>	<b>817.313.850</b>

*Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán 2017 của CTCP Cơ khí An Giang*

Khu dân cư Cơ khí An Giang là đất thuộc quyền sử dụng của Công ty được UBND thành phố Long Xuyên cấp theo quyết định số 01155/QSDĐ/aA ngày 30/11/2004. Tuy nhiên, khu đất này thuộc khu quy hoạch để thực hiện dự án đầu tư xây dựng Khu tái định cư Bình Đức (phục vụ tái định cư khắc phục sạt lở bờ sông Hậu phường Bình Đức – Bình Khánh), phường Bình Đức, TP. Long Xuyên theo quyết định số 644/QĐ-UBND ngày 03/3/2017. Vào thời điểm 31/12/2017, phần diện tích đất còn lại hơn 520 m<sup>2</sup> chưa được bồi thường với trị giá hơn 520 triệu (tính theo phương pháp bình quân giá bồi thường của Nhà nước).

Các công trình khác bao gồm các chi phí đầu tư máy móc, thiết bị, phế liệu...trong quá trình sản xuất còn tồn đọng chưa được ghi nhận vào chi phí trong kỳ.

### 11. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2018		Năm 2019 (*)	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2017	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2018
Vốn điều lệ	32.864	-	32.864	-
Doanh thu thuần	202.476	55,68%	220.000	9,64%
Lợi nhuận sau thuế	11.071 (*)	(47,50%)	11.228	1,42%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	5,47%	-	5,06	(7,50%)
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	33,68%	-	34,17	1,45%
Tỷ lệ cổ tức	20%	-	20%	-

*Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần Cơ Khí An Giang*

(\*) Số liệu kế hoạch năm 2019 là số được ước tính bởi Công ty. Các số liệu này có thể được chỉnh sửa theo tình hình thực tế của Công ty và sẽ được trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 để được thông qua số liệu chính thức.

Căn cứ theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, lợi nhuận sau thuế kế hoạch năm 2018 của Công ty là 11.071 tỷ đồng trong đó đã bao gồm khoản lợi nhuận được chia từ hoạt động của Công ty TNHH Liên Doanh Antraco là 9,5 tỷ đồng.

**Căn cứ để đạt được kế hoạch đề ra:**

Kế hoạch phát triển trong 2 năm tới dựa trên các nỗ lực tìm kiếm khách hàng, phát triển sản phẩm mới, cải thiện các sản phẩm đang có nhằm thu hút các đối tác nhiều hơn. Công ty đặt ra một số mục tiêu cần nghiên cứu và đẩy mạnh làm căn cứ cho các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận và cổ tức như trên. Cụ thể như sau:

- Tiếp tục liên hệ, tiếp cận với các Công ty chế biến lương thực, các chủ đầu tư, các đại lý để giới thiệu tiếp thị các sản phẩm như: thiết bị sấy, thùng chứa, cầu thép nông thôn... tìm kiếm cơ hội ký kết hợp đồng tiêu thụ sản phẩm của Công ty.
- Tiếp tục tổ chức thao diễn, quảng bá máy kéo ISEKI, máy gặt đập liên hợp ISEKI, tìm mở đại lý cấp II cho các sản phẩm này.
- Nghiên cứu và triển khai thực hiện các sản phẩm mới như: máy thu hoạch mè; chuẩn bị thiết kế và sản xuất khung nhà xưởng theo nhiều khẩu độ khác nhau.
- Tìm kiếm các nhà cung cấp phụ tùng có giá cả phù hợp nhằm tăng khả năng cạnh tranh với đối thủ.

Tuy nhiên, việc đầu tư mở rộng cho các tài sản cố định cần nhiều chi phí nguyên vật liệu đầu vào, chi phí nhân công vận hành máy móc, chi phí nghiên cứu phát triển và hoàn thiện sản phẩm... Do đó, tuy mục tiêu doanh thu có tăng cao hơn so với năm 2017 nhưng lợi nhuận được điều chỉnh hợp lý với kế hoạch, vừa sức thực hiện.

#### Kết quả DT và LN 6 tháng năm 2018 so với kế hoạch

*Dvt: Triệu đồng*

Chỉ tiêu	06 tháng đầu 2018	So với kế hoạch 2018 (%)
Doanh thu	58.438	-
Doanh thu thuần	58.432	28,86%
Lợi nhuận sau thuế	352	3,18%

Do đặc thù của ngành cơ khí nên trong 03 quý đầu năm sẽ có doanh thu ít nên tỷ lệ hoàn thành so với kế hoạch trong 06 tháng đầu năm khiêm tốn. Nguyên nhân chính của việc này là do những tháng đầu năm tập trung thực hiện sản xuất máy gặt, sản xuất và thi công lắp đặt cầu thép nên việc hoàn thành nghiệm thu và thanh toán thường sẽ tập trung vào quý IV của năm tài chính.

Công ty có khả năng hoàn thành kế hoạch đặt ra trong năm 2018 vì hiện nay Công ty đang thực hiện rất nhiều hợp đồng đã ký kết với các đối tác, sẽ giao hàng và xuất hóa đơn trong những tháng cuối năm 2018.

#### 12. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất...)

Không có.

#### 13. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

Nằm trong trung tâm nông nghiệp của Đồng Bằng Sông Cửu Long và của cả nước, Cơ Khí An Giang được trao sứ mệnh tiên phong trong công cuộc cơ giới hóa, tự động hóa, hiện đại hóa nông thôn và sản xuất nông nghiệp.

Công ty luôn cố gắng, nỗ lực để đáp ứng tốt nhất nhu cầu khách hàng, và để duy trì vị thế hàng đầu trong lĩnh vực hoạt động. Các sản phẩm và dịch vụ của Công ty không những thống lĩnh thị trường trong nước mà còn vươn ra thị trường quốc tế.

#### 14. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty

Không có.

## II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Hội đồng quản trị

#### Danh sách thành viên HĐQT

STT	Họ tên	Chức danh	Ghi chú
1	Võ Thanh Tuấn	Chủ tịch HĐQT	Thành viên không điều hành
2	Nguyễn Chí Thành	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	Thành viên điều hành
3	Trần Văn Thái	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc	Thành viên điều hành
4	Lê Thanh Vân	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc	Thành viên điều hành
5	Nguyễn Minh Ngọc	Thành viên HĐQT	Thành viên không điều hành

#### Sơ yếu lý lịch thành viên Hội đồng quản trị

##### a) Ông Võ Thanh Tuấn - Chủ tịch Hội đồng quản trị

Ông Võ Thanh Tuấn – Chủ tịch Hội đồng Quản trị			
Giới tính	Nam		
Ngày/tháng/năm sinh	01/09/1958		
Nơi sinh	TPHCM		
Số CMND	020420513	- Cấp ngày	21/3/2015 tại CA TPHCM
Quê quán	TPHCM		
Địa chỉ thường trú	1206/35/13 Huỳnh Tấn Phát, P. Tân Phú, Quận 7, TPHCM		
Điện thoại cơ quan	0296.3852969		
Quốc tịch	Việt Nam		
Dân tộc	Kinh		
Trình độ văn hóa	12/12		
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư cơ khí		

## Quá trình công tác:

- Từ 5/1981 – 9/1989: Trưởng phòng KCS Nhà máy dụng cụ đo cơ khí Nhà Bè
- Từ 10/1989 – 11/1995: Trưởng phòng KCS Công ty Vikyno
- Từ 11/1995 – 12/1999: Phó giám đốc nhà máy Vflame
- Từ 01/2000 – 5/2002: Trưởng phòng Kỹ thuật Công ty Vikyno
- Từ 6/2002 – 4/2006: Phó Giám đốc Công ty Vikyno
- Từ 5/2006 – 12/2010: Phó Tổng giám đốc Công ty Suzuki Việt Nam
- Từ 01/2011– nay: Giám đốc Chi nhánh Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam (VEAM) tại TPHCM
- Từ 19/05/2014 - nay: TV HĐQT CTCP KumBa
- Từ 14/07/2015 - nay: TV HĐQT Công ty TNHH Liên Doanh Antraco
- Từ 25/4/2015 – nay: Chủ tịch HĐQT CTCP Cơ khí An Giang

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Chủ tịch Hội đồng Quản trị		
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	<ul style="list-style-type: none"> <li>- TV HĐQT CTCP KumBa;</li> <li>- TV HĐQT Công ty TNHH Liên Doanh Antraco;</li> <li>- Giám đốc Chi nhánh Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam (VEAM) tại TPHCM</li> </ul>		
Số lượng cổ phần nắm giữ	934.850 cổ phần	- Tỷ lệ:	28,45%
- Số cổ phần đại diện vốn góp của Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam – CTCP (VEAM)	934.850 cổ phần	- Tỷ lệ:	28,45%
- Số cổ phần sở hữu cá nhân	0 cổ phần	- Tỷ lệ:	0%
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan	– Vợ Ngô Thị Tuyết Lan (Số CMND: 020062441 ngày cấp 21/3/2015, nơi cấp: TPHCM): 12.679 cổ phần		
Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không		
Thù lao	Theo quy định của Công ty		
Các khoản lợi ích khác (nếu có)	Không		
Hành vi vi phạm pháp luật	Không		
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không		

## b) Ông Nguyễn Chí Thành - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc

**Ông Nguyễn Chí Thành –Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc CTCP Cơ khí An Giang**

Giới tính	Nam		
Ngày/tháng/năm sinh	12/8/1961		
Nơi sinh	Xã Kiến An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang		
Số CMND	350040394	- Cấp ngày	02/12/2005 tại CA An Giang
Quê quán	An Giang		
Địa chỉ thường trú	157/2 Lý Thái Tổ, P. Mỹ Long, TP. Long Xuyên, An Giang		
Điện thoại cơ quan	0296.3852969		
Quốc tịch	Việt Nam		
Dân tộc	Kinh		
Trình độ văn hóa	12/12		
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Cơ khí chế tạo máy		
<b>Quá trình công tác:</b>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>• Từ 18/02/1985 – 14/7/1986: Cán bộ kỹ thuật Bộ phận Kỹ thuật, Ban Điều phối sản xuất, Xí nghiệp Cơ khí tinh</li> <li>• Từ 15/7/1986 – 31/01/1989: Cán bộ kỹ thuật Ban Kỹ thuật Nghiên cứu chế tạo thử mới, Xí nghiệp Cơ khí tinh</li> <li>• Từ 01/01/1990 – 14/11/1990: Cán bộ kỹ thuật Phân xưởng Gò hàn– Xí nghiệp Cơ khí Tinh An Giang</li> <li>• Từ 15/11/1990 – 31/7/1991: Cán bộ kỹ thuật Ban Kỹ thuật Nghiên cứu chế tạo thử, Xí nghiệp Cơ khí tinh</li> <li>• Từ 01/8/1991 – 18/2/1992: Cán bộ kỹ thuật Phân xưởng Cơ khí, Xí nghiệp Cơ khí tinh</li> <li>• Từ 19/2/1992 – 21/5/1993: Quản đốc Phân xưởng Cơ khí, Xí nghiệp Cơ khí tinh</li> <li>• Từ 22/5/1993 – 19/03/1995: Phó phòng Kỹ thuật KCS, Xí nghiệp Cơ khí An Giang</li> <li>• Từ 20/3/1995 – 31/7/1995: Quyền Trưởng phòng Kỹ thuật, Xí nghiệp Cơ khí An Giang</li> <li>• Từ 01/8/1995 – 23/10/1996: Trưởng phòng Kỹ thuật, Xí nghiệp Cơ khí An Giang</li> <li>• Từ 24/10/1996 – 05/5/1999: Phó Giám đốc Xí nghiệp Cơ khí An Giang</li> <li>• Từ 06/5/1999 – 09/11/2007: Phó Giám đốc Công ty Cơ khí An Giang</li> <li>• Từ 10/11/2007 – 31/12/2007: TV HĐQT kiêm Phó Giám đốc trực Công ty cổ phần Cơ khí An Giang</li> <li>• Từ 01/01/2008 – 08/9/2011: TV HĐQT kiêm Phó Giám đốc trực Công ty cổ phần Cơ khí An Giang, kiêm Giám đốc Xí nghiệp Cơ khí Long Xuyên</li> <li>• Từ 09/9/2011 – 31/5/2015: TV HĐQT kiêm Phó Giám đốc trực Công ty cổ phần Cơ khí An Giang</li> <li>• Từ 14/7/2015 - nay: Phó chủ tịch HĐQT Công ty LD Antraco</li> <li>• Từ 01/6/2015 – nay: TV HĐQT kiêm Giám đốc Công ty cổ phần Cơ khí An Giang</li> </ul>			
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	TV HĐQT – Giám đốc Công ty		

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Phó chủ tịch HĐQT Công ty LD Antraco		
Số lượng cổ phần nắm giữ	120.508 cổ phần	- Tỷ lệ:	3,67%
- Số cổ phần đại diện vốn góp của Nhà nước	0 cổ phần	- Tỷ lệ:	0%
- Số cổ phần sở hữu cá nhân	120.508 cổ phần	- Tỷ lệ:	3,67%
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan	- Vợ Trần Thị Muội (Số CMND: 352199908 ngày cấp 19/3/2018, nơi cấp: AG): 30.000 cổ phần		
Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không		
Thù lao	Theo quy định của Công ty		
Các khoản lợi ích khác (nếu có)	Không		
Hành vi vi phạm pháp luật	Không		
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không		

**c) Ông Trần Văn Thái - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Giám đốc**

<b>Ông Trần Văn Thái –Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc CTCP Cơ khí An Giang</b>			
Giới tính	Nam		
Ngày/tháng/năm sinh	03/01/1963		
Nơi sinh	Xã Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang		
Số CMND	350329806	- Cấp ngày	06/01/2005 tại CA AG
Quê quán	An Giang		
Địa chỉ thường trú	10/1 Châu Văn Liêm, P. Mỹ Bình, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang		
Điện thoại cơ quan	0296.3852969		
Quốc tịch	Việt Nam		
Dân tộc	Kinh		
Trình độ văn hóa	12/12		
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Cơ khí Chế tạo máy		
<b>Quá trình công tác:</b>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>Từ 18/2/1985 – 31/7/1985: Cán bộ kỹ thuật Bộ phận Kỹ thuật, Ban Điều phối sản xuất, Xí nghiệp Cơ khí Tỉnh An Giang</li> <li>Từ 01/8/1985 – 14/7/1986: Kỹ thuật viên Phân xưởng Cơ khí, Xí nghiệp Cơ khí Tỉnh An Giang</li> <li>Từ 15/7/1986 – đến 05/5/1993: Cán bộ kỹ thuật Ban nghiên cứu chế tạo thử, Xí nghiệp Cơ</li> </ul>			





## d) Ông Lê Thanh Vân - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Giám đốc

Ông Lê Thanh Vân – Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc CTCP Cơ khí An Giang			
Giới tính	Nam		
Ngày/tháng/năm sinh	16/12/1964		
Nơi sinh	Thới Thuận, huyện Thốt Nốt, tỉnh Cần Thơ		
Số CMND	092064000838	- Cấp ngày	06/12/2016 tại CA Cần Thơ
Quê quán	Cần Thơ		
Địa chỉ thường trú	số 198, khu vực Thới An 1, P. Thuận An, Q. Thốt Nốt, Tp. Cần Thơ		
Điện thoại cơ quan	0296.3852969		
Quốc tịch	Việt Nam		
Dân tộc	Kinh		
Trình độ văn hóa	12/12		
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Cơ khí, ngành Đúc nhiệt luyện		
Quá trình công tác:			
<ul style="list-style-type: none"> <li>Từ 15/01/1990 – 31/3/1990: Cán bộ kỹ thuật Phân xưởng Đúc, Xí nghiệp Cơ khí Tỉnh</li> <li>Từ 01/4/1990 – 20/11/1992: Cán bộ kỹ thuật Ban Kỹ thuật Nghiên cứu chế tạo thử, Xí nghiệp Cơ khí tỉnh</li> <li>Từ 21/11/1992 – 18/06/1997: Cán bộ kỹ thuật Ban Kỹ thuật Nghiên cứu chế tạo thử, Xí nghiệp Cơ khí An Giang.</li> <li>Từ 19/06/1997 – 06/10/1998: Phó phòng Phòng Kỹ thuật, Xí nghiệp Cơ khí An Giang</li> <li>Từ 07/10/1998 – 01/11/1998: Phó Quản đốc Phân xưởng Gò Hàn</li> <li>Từ 02/11/1998 – 08/9/2011: Quản đốc Phân xưởng Gò Hàn</li> <li>Từ 09/9/2011 – 08/6/2014: Phó Giám đốc Công ty cổ phần Cơ khí An Giang</li> <li>Từ 09/6/2014 – nay: TV HĐQT, kiêm Phó Giám đốc Công ty cổ phần Cơ khí An Giang</li> <li>Từ 24/06/2016 – nay: Chủ tịch Công ty TNHH MTV Cơ khí Long Xuyên</li> <li>Từ 20/02/2017 – nay: Thành viên Ban Kiểm soát Công ty TNHH liên doanh ANTRACO</li> </ul>			
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	TV HĐQT, kiêm Phó Giám đốc		
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	<ul style="list-style-type: none"> <li>Chủ tịch Công ty TNHH MTV Cơ khí Long Xuyên;</li> <li>Thành viên Ban Kiểm soát Công ty TNHH liên doanh ANTRACO</li> </ul>		
Số lượng cổ phần nắm giữ	46.876 cổ phần	- Tỷ lệ:	1,43%
- Số cổ phần đại diện vốn	0 cổ phần	- Tỷ lệ:	0%

góp của Nhà nước			
- Số cổ phần sở hữu cá nhân	46.876 cổ phần	- Tỷ lệ:	1,43%
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan	Không		
Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không		
Thù lao	Theo quy định của Công ty		
Các khoản lợi ích khác (nếu có)	Không		
Hành vi vi phạm pháp luật	Không		
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không		

**e) Ông Nguyễn Minh Ngọc – Thành viên Hội đồng quản trị**

**Ông Nguyễn Minh Ngọc – Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Cơ khí An Giang**

Giới tính	Nam		
Ngày/tháng/năm sinh	12/10/1969		
Nơi sinh	Hà Nội		
Số CMND	001069003495	- Cấp ngày	19/05/2015 tại Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
Quê quán	Hà Nội		
Địa chỉ thường trú	Số 76 Phố Trương Công Định, P. Yết Kiêu, Q. Hà Đông, TP Hà Nội		
Điện thoại cơ quan	024-62800802		
Quốc tịch	Việt Nam		
Dân tộc	Kinh		
Trình độ văn hóa	12/12		
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Cơ khí; Cử nhân kinh tế		

**Quá trình công tác:**

- Từ 12/1993 – 5/2006: Thiết kế viên Công ty Máy kéo máy nông nghiệp
- Từ 5/2006 – 12/2007: Phó trưởng phòng Tài chính kế toán Công ty XD công trình Sông Hồng
- Từ 01/2009 – 02/2010: Chuyên viên phòng nghiên cứu và phát triển Tổng Công ty VEAM
- Từ 02/2010 – 12/2016: Phó trưởng phòng Nghiên cứu và phát triển Tổng Công ty VEAM
- Từ 01/2017 – nay: Phó trưởng ban kỹ thuật và nghiên cứu phát triển Tổng Công ty VEAM
- Từ 01/08/2015 – nay: Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Cơ khí Trần Hưng Đạo
- Từ 25/4/2015 – nay: TV HĐQT Công ty cổ phần Cơ khí An Giang

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	TV HĐQT Công ty cổ phần Cơ khí An Giang		
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Phó trưởng ban Kỹ thuật và nghiên cứu phát triển Tổng Công ty VEAM; Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Cơ khí Trần Hưng Đạo.		
Số lượng cổ phần nắm giữ	623.222 cổ phần	- Tỷ lệ:	18,96%
- Số cổ phần đại diện vốn góp của Nhà nước	623.222 cổ phần (Đại diện cho Tổng Cty Máy động lực và máy nông nghiệp Việt Nam-CTCP)	- Tỷ lệ:	18,96%
- Số cổ phần sở hữu cá nhân	0 cổ phần	- Tỷ lệ:	0%
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan	Không		
Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không		
Thù lao	Theo quy định của Công ty		
Các khoản lợi ích khác (nếu có)	Không		
Hành vi vi phạm pháp luật	Không		
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không		

## 2. Ban Kiểm soát

### Danh sách thành viên Ban kiểm soát

STT	Họ tên	Chức danh	Năm sinh
1	Quách Kim Long	Trưởng BKS	1964
2	Nguyễn Thanh Vi	Thành viên BKS	1987
3	Phan Thị Ngọc Lan Thanh	Thành viên BKS	1981

### Sơ yếu lý lịch thành viên Ban kiểm soát

#### a) Ông Quách Kim Long - Trưởng Ban kiểm soát

Ông Quách Kim Long – Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cơ khí An Giang	
Giới tính	Nam
Ngày/tháng/năm sinh	29/03/1964

Nơi sinh	Châu Phong, Tân Châu, An Giang		
Số CMND	350702512	- Cấp ngày	22/05/2012 tại CA.AG
Quê quán	Châu Phong, Tân Châu, An Giang		
Địa chỉ thường trú	Khóm Châu Long 2, Phường B, TP Châu Đốc, tỉnh An Giang		
Quốc tịch	Việt Nam		
Dân tộc	Kinh		
Trình độ văn hóa	12/12		
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Kinh tế chuyên ngành Quản trị kinh doanh		
<b>Quá trình công tác:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Từ 1984 – 1988: Kế toán tổng hợp Công ty lương thực thị xã Châu Đốc</li> <li>• Từ 1989 – 1990: Phó phòng kế toán Công ty lương thực thị xã Châu Đốc</li> <li>• Từ 1991 – 1992: Kế toán trưởng Công ty liên doanh chế biến và kinh doanh lương thực thực phẩm An Giang</li> <li>• Từ 1992 – 1993: Công tác tại đội thanh tra Giao thông Châu Đốc (thanh tra viên)</li> <li>• Từ 1994 – 9/1996: Kế toán Ban quản lý Dự án Châu Đốc</li> <li>• Từ 10/1996 – 2003: Phó phòng kế toán Công ty TNHH liên doanh Antraco</li> <li>• Từ 2003 – 6/2010: Kế toán trưởng Công ty TNHH liên doanh Antraco</li> <li>• Từ 7/2010 – 10/2013: Phó Giám đốc Công ty TNHH liên doanh Antraco</li> <li>• Từ 10/2013 – 02/2014: Quyền Giám đốc Công ty TNHH liên doanh Antraco</li> <li>• Từ 03/2014 – nay: Giám đốc Công ty TNHH liên doanh Antraco</li> <li>• Từ 25/4/2014 – 24/4/2015: Thành viên BKS Công ty cổ phần Cơ khí An Giang</li> <li>• Từ 25/04/2015 – nay: Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần Cơ khí An Giang</li> </ul>			
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Trưởng ban kiểm soát		
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Giám đốc Công ty Antraco		
Số lượng cổ phần nắm giữ	18.354 cổ phần	- Tỷ lệ:	0,56%
- Số cổ phần đại diện vốn góp của Nhà nước	0 cổ phần	- Tỷ lệ:	0
- Số cổ phần sở hữu cá nhân	18.354 cổ phần	- Tỷ lệ:	0,56%
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan.	Không		
Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không		

Thù lao	Theo quy định của Công ty
Các khoản lợi ích khác (nếu có)	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

**b) Bà Nguyễn Thanh Vi – Thành viên Ban Kiểm soát**

<b>Bà Nguyễn Thanh Vi – Thành viên Ban kiểm soát</b>			
Giới tính	Nữ		
Ngày/tháng/năm sinh	02/11/1987		
Nơi sinh	Thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang		
Số CMND	351721983	- Cấp ngày	02/11/2016 tại CA.AG
Quê quán	An Giang		
Địa chỉ thường trú	18C4 Dương Khuê, K. Bình Khánh 5, P. Bình Khánh, TP Long Xuyên, tỉnh An Giang		
Điện thoại cơ quan	02963.854161		
Quốc tịch	Việt Nam		
Dân tộc	Kinh		
Trình độ văn hóa	12/12		
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế		
Quá trình công tác:	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Từ 09/2009–04/2010: thư việc tại phòng kế toán CTCP Cơ khí An Giang</li> <li>• Từ 05/2010 – nay: Nhân viên phòng kế toán CTCP Cơ khí An Giang</li> <li>• Từ 25/04/2015 – nay: Thành viên Ban Kiểm soát CTCP Cơ khí An Giang</li> </ul>		
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Nhân viên phòng kế toán, Thành viên Ban Kiểm soát CTCP Cơ khí An Giang		
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Cơ khí Long Xuyên		
Số lượng cổ phần nắm giữ	10.034 cổ phần	- Tỷ lệ:	0,31%
- Số cổ phần đại diện vốn góp của Nhà nước	0 cổ phần	- Tỷ lệ:	0%
- Số cổ phần sở hữu cá nhân	10.034 cổ phần	- Tỷ lệ:	0,31%
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan	Không		

Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không
Thù lao	Theo quy định của Công ty
Các khoản lợi ích khác (nếu có)	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

**c) Bà Phan Thị Ngọc Lan Thanh – Thành viên Ban kiểm soát**

**Bà Phan Thị Ngọc Lan Thanh – Thành viên Ban kiểm soát**

Giới tính	Nữ		
Ngày/tháng/năm sinh	1981		
Nơi sinh	An Giang		
Số CMND	350580422	- Cấp ngày	25/8/2014 tại CA.AG
Quê quán	Cần Thơ		
Địa chỉ thường trú	19 Lý Đạo Thành, P. Bình Khánh, TP Long Xuyên, tỉnh An Giang		
Điện thoại cơ quan	02962.211314		
Quốc tịch	Việt Nam		
Dân tộc	Kinh		
Trình độ văn hóa	12/12		
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kế toán		
Quá trình công tác:	<ul style="list-style-type: none"> <li>Từ 08/2005 – 08/2011: Nhân viên kế toán CTCP Giấy Tân Việt Phát</li> <li>Từ 05/2012 – nay: Phụ trách kế toán Công ty TNHH MTV Cơ khí Long Xuyên</li> <li>18/5/2016 - nay: Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Cầu đường Cơ khí An Giang</li> <li>Từ 14/05/2016 – nay: Thành viên Ban kiểm soát CTCP Cơ khí An Giang</li> </ul>		
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Thành viên Ban kiểm soát		
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	<ul style="list-style-type: none"> <li>Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Cầu đường Cơ khí An Giang</li> <li>Phụ trách kế toán Công ty TNHH MTV Cơ khí Long Xuyên</li> </ul>		
Số lượng cổ phần nắm giữ	0 cổ phần	- Tỷ lệ:	0%
- Số cổ phần đại diện vốn góp của Nhà nước	0 cổ phần	- Tỷ lệ:	0%

- Số cổ phần sở hữu cá nhân	0 cổ phần	- Tỷ lệ:	0%
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan	Không		
Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không		
Thù lao	Theo quy định của Công ty		
Các khoản lợi ích khác (nếu có)	Không		
Hành vi vi phạm pháp luật	Không		
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không		

### 3. Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý

#### Danh sách Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý

STT	Họ tên	Chức danh	Năm sinh
1	Nguyễn Chí Thành	Giám đốc	1961
2	Trần Văn Thái	Phó giám đốc	1963
3	Lê Thanh Vân	Phó giám đốc	1964
4	Phan Thị Tuyết Vân	Quyền trưởng phòng Tài chính – Kế toán	1965

#### Sơ yếu lý lịch thành viên Ban Giám đốc

##### a) Nguyễn Chí Thành - Giám đốc

Thông tin đã được nêu ở mục Hội đồng quản trị

##### b) Ông Trần Văn Thái – Phó Giám đốc

Thông tin đã được nêu ở mục Hội đồng quản trị

##### c) Ông Lê Thanh Vân – Phó Giám đốc

Thông tin đã được nêu ở mục Hội đồng quản trị

##### d) Bà Phan Thị Tuyết Vân – Quyền TP Tài chính Kế toán

Bà Phan Thị Tuyết Vân – Quyền TP Tài chính kế toán CTCP Cơ khí An Giang	
Giới tính	Nữ
Ngày/tháng/năm sinh	07/08/1965
Nơi sinh	Tân Lộc Tây, Thốt Nốt, Cần Thơ

Số CMND	350738936	- Cấp ngày	07/3/2015 tại CA.AG
Quê quán	Cần Thơ		
Địa chỉ thường trú	249/2 Trần Nguyễn Hãn, P. Mỹ Long, TP Long Xuyên, tỉnh An Giang		
Điện thoại cơ quan	02963.854161		
Quốc tịch	Việt Nam		
Dân tộc	Kinh		
Trình độ văn hóa	12/12		
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế		
Quá trình công tác:			
<ul style="list-style-type: none"> <li>• Từ 1995 – 03/1999: Kế toán tổng hợp Xí nghiệp Cơ khí An Giang</li> <li>• Từ 4/1999 – 2007: Kế toán tổng hợp Công ty Cơ khí An Giang</li> <li>• Từ 2008 – 10/2014: Kế toán tổng hợp CTCP Cơ khí An Giang</li> <li>• Từ 01/12/2014 – 28/02/2017: Phó trưởng phòng Tài chính kế toán CTCP Cơ khí An Giang</li> <li>• Từ 01/03/2017 – nay: Quyền Trưởng phòng Tài chính kế toán CTCP Cơ khí An Giang</li> </ul>			
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Quyền Trưởng phòng Tài chính kế toán		
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	TV BKS Công ty Antraco		
Số lượng cổ phần nắm giữ	15.254 cổ phần	- Tỷ lệ:	0,46%
- Số cổ phần đại diện vốn góp của Nhà nước	0 cổ phần	- Tỷ lệ:	0%
- Số cổ phần sở hữu cá nhân	15.254 cổ phần	- Tỷ lệ:	0,46%
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan	Chồng Nguyễn Ngọc Minh (Số CMND: 350059603 ngày cấp 05/12/2005, nơi cấp: An Giang): 19.107 cổ phần		
Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không		
Thù lao	Theo quy định của Công ty		
Các khoản lợi ích khác (nếu có)	Không		
Hành vi vi phạm pháp luật	Không		
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không		

#### 4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

- Tăng cường củng cố công tác quản trị doanh nghiệp, nâng cao năng lực bộ máy quản lý



điều hành. Do Công ty vừa mới trở thành Công ty đại chúng nên các công tác cập nhật về quy định trong lĩnh vực chứng khoán, quản trị Công ty chưa kịp thời. Công ty cam kết sẽ hoàn chỉnh sửa đổi Điều lệ hoạt động cho phù hợp với Luật doanh nghiệp 2014, Nghị định 71/2017/NĐ-CP ban hành 06/6/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP. Theo đó hoàn thiện các quy chế, quy định nội bộ nhằm tăng cường sự giám sát và quản lý công ty.

- Hiện nay, trong cơ cấu Ban kiểm soát vẫn chưa đủ điều kiện đảm bảo về Tiêu chuẩn và điều kiện của Kiểm soát viên theo Điểm a, Khoản 2, Điều 164 Nghị định 71/2017/NĐ-CP. Công ty cam kết sẽ xem xét và lựa chọn ứng viên thích hợp để trình Đại hội đồng cổ đông sắp tới nhằm đảm bảo đúng theo quy định. Ngoài ra, Công ty tạm thời chưa bổ nhiệm cho chức danh Kế toán trưởng do kể từ khi Kế toán trưởng cũ về hưu, Công ty chưa tìm được nhân sự phù hợp cho chức danh này tại Công ty. Hiện, bà Phan Thị Tuyết Vân giữ quyền Trưởng phòng Tài chính – Kế toán thay mặt kế toán trưởng chịu trách nhiệm chung về các nghiệp vụ tại Công ty. Trong tương lai gần, bà Vân sẽ về hưu nên Công ty sẽ có kế hoạch nhân sự phù hợp cho chức danh này sau.
- Chỉ đạo Ban quản lý điều hành thường xuyên quan tâm đến công tác đào tạo nguồn nhân lực, công tác quản lý tài chính, công tác chỉ đạo sản xuất – kinh doanh của Công ty.
- Xây dựng thương hiệu và phát triển hợp tác kinh doanh; phát huy mọi nguồn lực để mở rộng đầu tư sản xuất và kinh doanh, đảm bảo hoạt động kinh doanh phải bảo toàn và phát huy tốt mọi nguồn vốn, trên cơ sở đảm bảo chất lượng các sản phẩm kinh doanh.
- Chỉ đạo Ban quản lý điều hành thực hiện tốt quy chế quản trị và thực hiện hợp đồng. Tập trung chỉ đạo đầu tư cho sản xuất. Tăng cường áp dụng các quy trình, kỹ thuật tiên tiến trong kinh doanh, chế tạo.
- Tích cực kiểm tra giám sát hoạt động của Bộ máy quản lý điều hành trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hàng năm, Hội đồng quản trị bám sát và ban hành Nghị quyết HĐQT hàng tháng, hàng quý kịp thời phù hợp để Ban quản lý điều hành thực hiện.
- Giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, có Quyết định giao kế hoạch sản xuất – kinh doanh và kế hoạch thu – chi tài chính trong năm cụ thể. Chỉ đạo và giám sát thực hiện kế hoạch được giao, đảm bảo sản xuất kinh doanh đúng pháp luật, Điều lệ Công ty và đạt hiệu quả cao.
- Giám sát mọi hoạt động đầu tư: phê duyệt, chỉ đạo và giám sát Công ty đầu tư các công trình xây dựng cơ bản.

- Đảm bảo quyền lợi của cổ đông: giám sát triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; nâng cao vai trò giám sát của cổ đông trong mọi hoạt động của Công ty. Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty. Giám sát việc trả cổ tức cho cổ đông theo đúng Nghị quyết của Đại hội. Giám sát việc công bố thông tin trên Website cho cổ đông biết kịp thời và đúng quy định.

### III. PHỤ LỤC

Bản sao Báo cáo tài chính kiểm toán 2017 (Hợp nhất + Riêng);

An Giang, ngày 26 tháng 9 năm 2018

<b>TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH</b> <b>CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ AN GIANG</b>	
<b><u>CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</u></b>	<b><u>GIÁM ĐỐC</u></b>
  <b>VÕ THANH TUẤN</b>	 <b>NGUYỄN CHÍ THÀNH</b>
<b><u>TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT</u></b>	<b><u>QUYỀN TRƯỞNG PHÒNG TÀI CHÍNH</u></b> <b><u>KẾ TOÁN</u></b>
 <b>QUÁCH KIM LONG</b>	 <b>PHAN THỊ TUYẾT VÂN</b>
<b>TỔ CHỨC TƯ VẤN</b> <b>CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT – CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH</b>	
<b><u>GIÁM ĐỐC TƯ VẤN TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP</u></b>	
  <b>LÊ QUANG NGỌC THANH</b>	